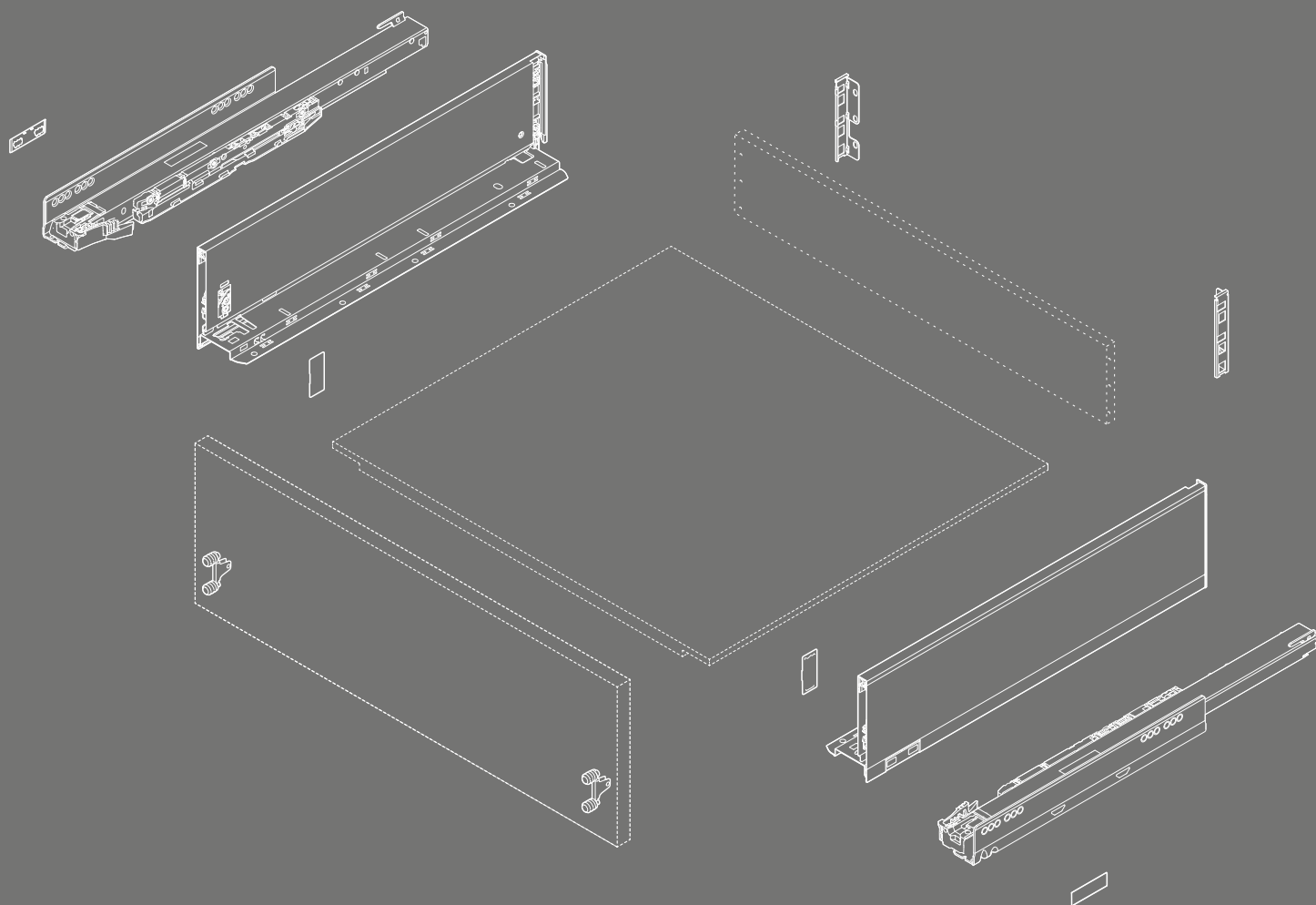


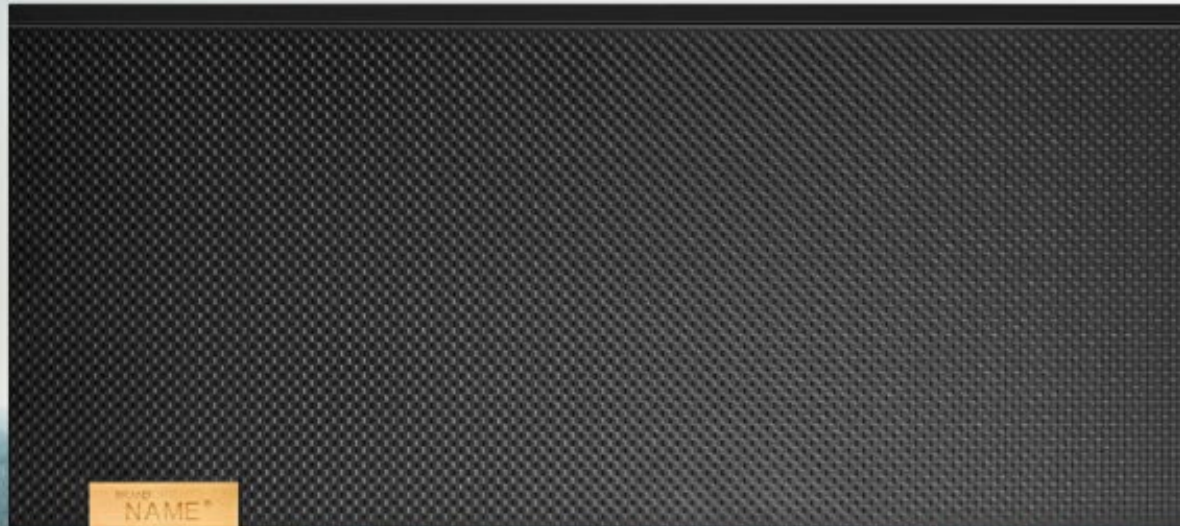
LEGRABOX

Thông tin hỗ trợ đặt hàng và thông tin triển khai bản vẽ



Biến cảm hứng của bạn thành hiện thực: myLEGRABOX

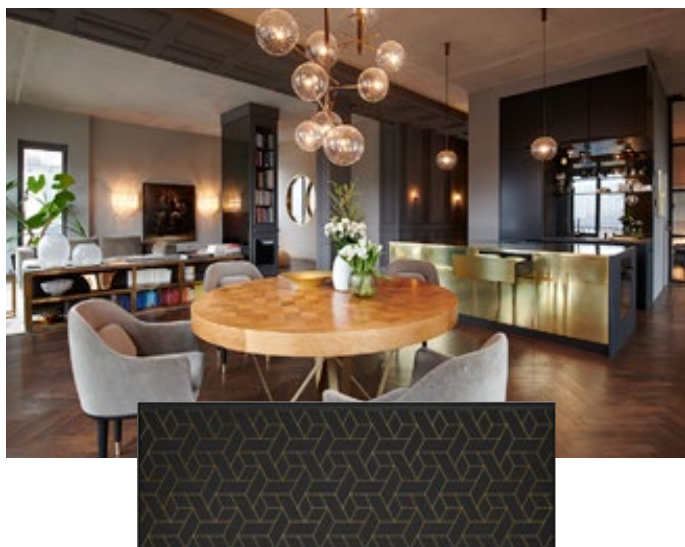
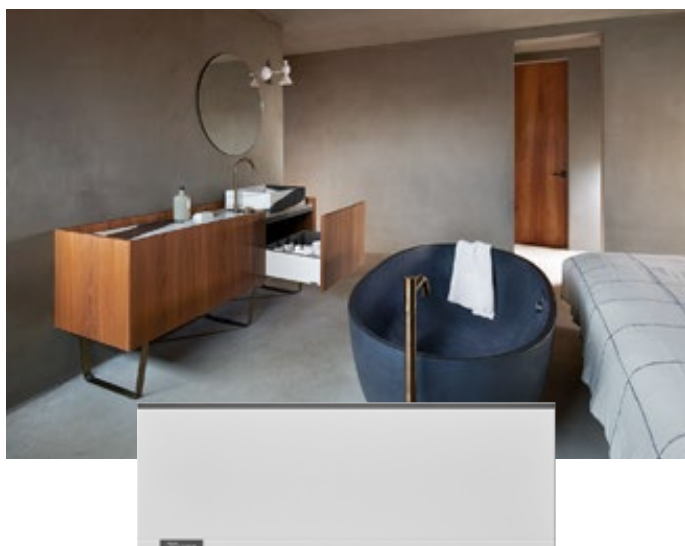
Biến không gian sinh hoạt thành không gian thiết kế. Tư duy thiết kế: từ giao diện đến nội thất. Thu thập đa dạng ý tưởng độc đáo từ những mô hình nội thất sáng tạo trên thế giới và biến nguồn cảm hứng đầy của bạn thành thiết kế tử độc đáo. Dù cảm hứng của bạn đến từ đâu, LEGRABOX đều mang đến bạn vô số khả năng để chuyển chúng thành thiết kế. Đặc biệt, bạn có thể làm nên đồ nội thất đơn giản theo ý muốn hoặc mang đậm dấu ấn cá nhân. Giờ thì cùng Blum khám phá nào!



YOUR NAME

Mục lục

- 4 Tổng quan về dòng sản phẩm
- 8 Ngăn kéo – chiều cao N
- 12 Ngăn kéo – chiều cao M
- 16 Ngăn kéo âm – chiều cao M
- 20 Ngăn kéo – chiều cao K
- 24 Ngăn kéo âm – chiều cao K
- Ngăn kéo cao – chiều cao C**
- 28 – LEGRABOX pure
- 30 – LEGRABOX free
- Ngăn kéo âm – chiều cao C**
- 34 – Mặt trước có thành thiết kế
- 40 – Mặt trước có thanh nâng cấp
- 46 Ngăn kéo dưới chậu rửa – chiều cao M
- Ngăn kéo dưới chậu rửa – chiều cao C**
- 50 – LEGRABOX pure
- 56 – LEGRABOX free
- 60 Ngăn kéo cao – chiều cao F
- 64 Tùy chọn thiết kế
- 74 Lắp đặt ray trượt
- 79 Phụ kiện bổ sung
- 80 Các dụng cụ hỗ trợ lắp đặt
- 82 SERVO-DRIVE
- 82 TIP-ON BLUMOTION
- 86 TIP-ON
- 88 AMBIA-LINE



Đơn giản hay được đo ni đóng giày theo mong muốn của bạn

Bạn muốn LEGRABOX độc đáo ra sao? Có 3 cấp độ thiết kế để bạn chọn tùy thích. LEGRABOX pure và LEGRABOX free có nhiều màu tiêu chuẩn và mặt ngoài bằng inox chống in dấu vân tay sang trọng. Tiến thêm một bước với LEGRABOX special edition. Bộ sưu tập sắc màu đặc biệt này là sự kết hợp lớp bên ngoài ấn tượng với lớp nền màu đen carbon. Trải nghiệm đỉnh cao trong thiết kế tự do với LEGRABOX individual. Kết hợp màu sắc và chất liệu, sử dụng phương thức in, khắc laser và dập nổi các họa văn để tạo nên thành ngăn kéo khác biệt - tự do theo cách bạn muốn. Hoàn toàn giải phóng sự sáng tạo của bạn. Linh hoạt tùy chỉnh theo các khung có sẵn. Nhằm xác định độ khả thi để triển khai, Blum sẽ cần nắm rõ thông tin về thiết kế nội thất trước.



Điều gì mang đến cảm hứng cho bạn? Tạo thiết kế của riêng bạn và nâng cấp LEGRABOX thành myLEGRABOX với Ứng dụng Design Selector (Lựa chọn thiết kế).
www.blum.com/lbxd3

Các dịch vụ của Blum

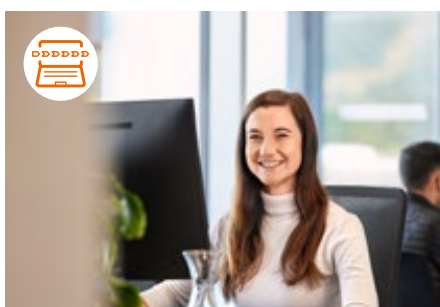
Chìa khóa mang lại hiệu quả vượt trội

Yếu tố nào giúp bạn thực hiện thành công các dự án của mình? Có 2 yếu tố quan trọng, đó là các sản phẩm chất lượng cao và các dịch vụ mà chúng tôi cung cấp. Các dịch vụ được thiết kế chính xác qua từng bước trong chuỗi quy trình theo nhu cầu của bạn, giúp bạn làm việc hiệu quả hơn và nhờ đó tiết kiệm được thời gian đáng kể.



Các dịch vụ cá nhân

Liên hệ trực tiếp để được hỗ trợ với tiêu chí khách hàng là trung tâm



Dịch vụ Kỹ thuật số

Hỗ trợ kỹ thuật số để đạt được hiệu quả cao hơn



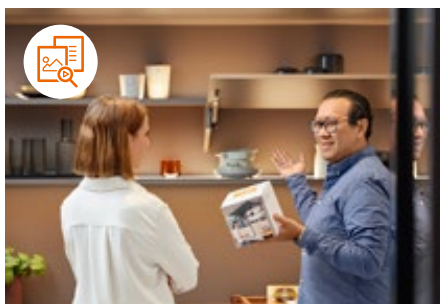
Dịch vụ kho vận

Các quy trình được tối ưu hóa để giao hàng nhanh chóng



Thiết bị lắp đặt

Công cụ thiết thực cho việc lắp đặt chính xác



Dịch vụ giao tiếp

Tài liệu đầy đủ cho Mục tiêu tiếp thị



Tìm dịch vụ thích hợp để đáp ứng yêu cầu của bạn:

www.blum.com/services3

Tổng quan dòng sản phẩm của Blum

Các sản phẩm LEGRABOX rất đa dạng, tương tự như chính ý tưởng về căn nhà. Hộc tủ, hộc tủ âm, ngăn kéo cao và ngăn kéo âm đều có thể thiết kế với chiều cao, màu sắc, chiều dài ray cùng nhiều tải trọng khác nhau.

Thông tin

- LEGRABOX pure, LEGRABOX free, LEGRABOX special edition và LEGRABOX individual
- Nhiều lựa chọn tùy chỉnh
- Thành ngăn kéo bằng thép và thép không gỉ
- Phẳng từ mặt trong ra ngoài
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt trước
- Logo thương hiệu cho phép tùy chỉnh trên tất cả các tùy chọn thiết kế LEGRABOX

Chiều cao thành ngăn kéo

Ngăn kéo			Ngăn kéo cao		
					
Chiều cao N 66.5 mm	Chiều cao M 90.5 mm	Chiều cao K 128.5 mm	Chiều cao C 177 mm	Chiều cao C 177 mm	Chiều cao F 241 mm

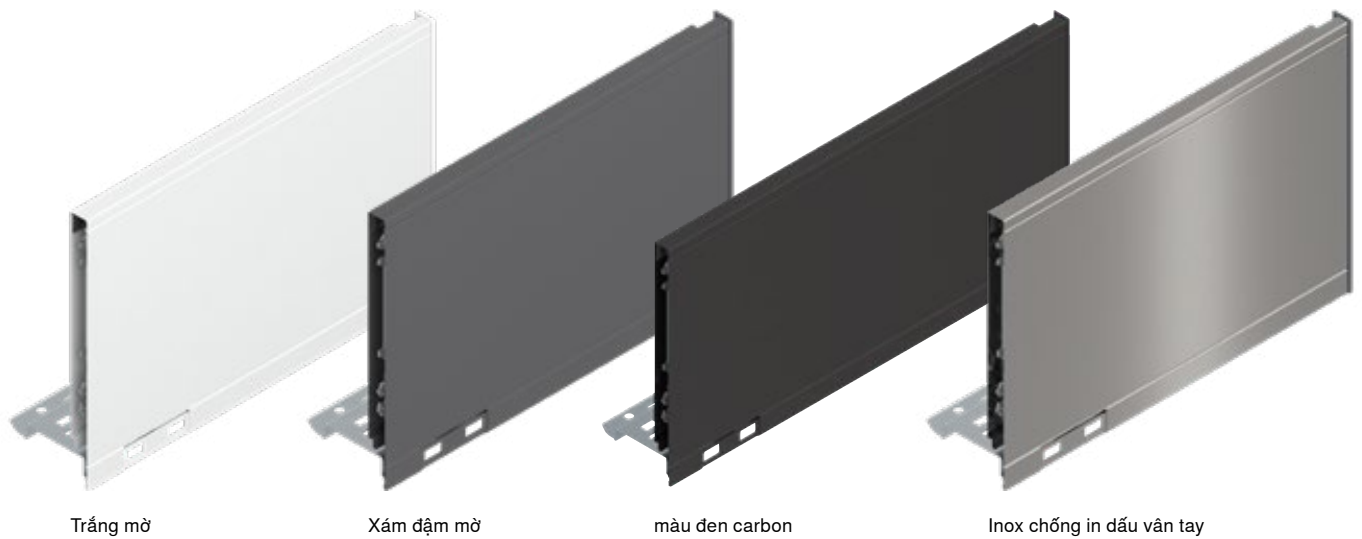
Ngăn kéo âm		Ngăn kéo âm			
					
Chiều cao M 90.5 mm	Chiều cao K 128.5 mm	Chiều cao C 177 mm	Chiều cao C 177 mm	Chiều cao C 177 mm	Chiều cao C 177 mm

Ngăn kéo dưới chậu rửa			
			
Chiều cao M 90.5 mm	Chiều cao C 177 mm	Chiều cao C 177 mm	Chiều cao C 177 mm

Lựa chọn màu

LEGRABOX có đa dạng lựa chọn màu sắc và chất liệu, phù hợp với mọi sở thích.

Để có thiết kế đặc biệt, hãy chọn lớp sơn inox chống in dấu vân tay hoặc lớp ngoài hoàn thiện bằng thép nhám tinh chế.



Trắg mờ

Xám đậm mờ

màu đen carbon

Inox chống in dấu vân tay

Khuyến nghị: Kết hợp màu sắc phụ kiện

Tên	Màu			
	SW-M	OG-M	CS-M	INGL
Bộ thành ngăn kéo	SW-M	OG-M	CS-M	INGL
Bộ thành bên ngoài ngăn kéo	¹ SW-M	OG-M	CS-M	INGL
Bộ thành bên trong ngăn kéo	¹ SW-M	OG-M	CS-M	INGL
Khớp nối sau dành cho ván trái/phải	SW-M	OG-M	CS-M	NI
Mặt hậu kim loại, hình chữ L trái/phải	¹ SW-M	OG-M	CS-M	CS-M
Bộ khớp nối trước	SW-M	OG-M	CS-M	INGL
Mặt trước không có đường rãnh	SW-M	OG-M	CS-M	ELEO
Mặt trước có đường rãnh	SW-M	OG-M	CS-M	ELEO
Bộ chốt kích hoạt	SW-M	OG-M	CS-M	CS-M
Thanh chia ngang	SW-M	OG-M	CS-M	ELEO

¹ Ngăn kéo dưới chịu rửa

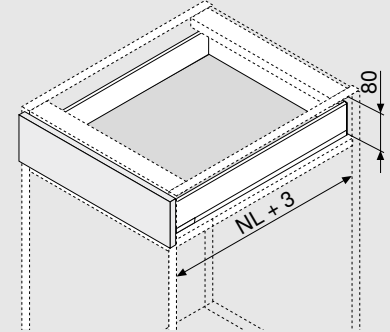
Màu			
SW-M	Trắg mờ	IN-G	Phủ inox xước trong khuôn
OG-M	Xám đậm mờ	GO-G	Vàng xước
CS-M	Màu đen carbon mờ	KU-G	Đồng xước
INGL	Inox chống in dấu vân tay	NI	Mạ niken
		ELEO	Bề ngoài bằng thép không gỉ anodize

Ngăn kéo – chiều cao N



- Thành hộp tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh hai chiều mặt trước được tích hợp trong thành ngăn kéo

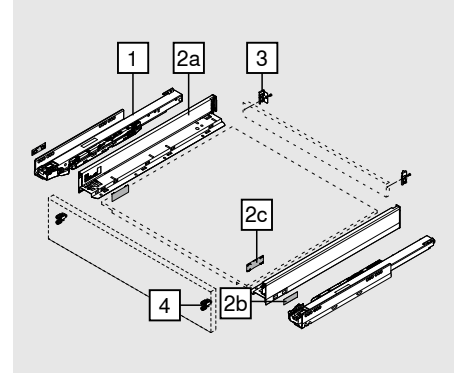
Yêu cầu về không gian



NL Chiều dài ray

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/ phải			
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON
		40kg		40kg
	400	750.4001S		750.4001T
	450	750.4501S		750.4501T
	500	750.5001S		750.5001T
	550	750.5501S		750.5501T



2	Bộ thành ngăn kéo				
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		66.5		
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M
	400			770N4002S	
	450			770N4502S	770N4502I
	500			770N5002S	770N5002I
	550			770N5502S	

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/ phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, dập logo Blum, dập theo yêu cầu với số lượng từ 1000 cái
2c	2 x	Nắp đáy

3	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải			
	Chất liệu	Ø chiều cao	SW-M	OG-M
	Thép			CS-M
				NI

4	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO		2 x	ZF7N70E2
	EXPANDO T		2 x	ZF7N70T2
	Kiểu lắp bắt vít		2 x	ZF7N7002

EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75

Thông tin đặt hàng

Phụ kiện bổ sung

-	Vít dùng cho ván công nghiệp			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước	609.1500
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước	609.1700

Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để bắt lớp ngoài cùng ray trượt với tủ.

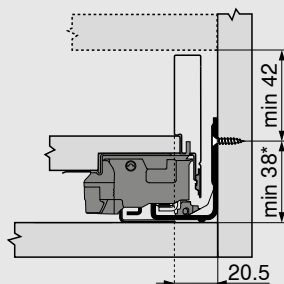
-	Bắt vít (vít đầu dẹt)			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	4	15	Để gắn khớp nối sau dành cho ván với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào để ngăn kéo	61D.1500

Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị dùng vít đầu dẹt cho mặt hậu ván công nghiệp và thành ngăn kéo

-	Hệ thống vít			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với tủ	661.1450.HG

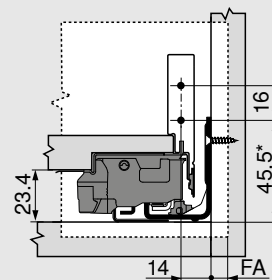
Triển khai bản vẽ

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



* + 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

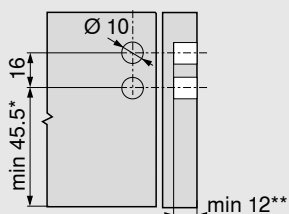
Kích thước lắp đặt cho mặt trước đối với cách lắp bằng vít



FA Trùm ngoài

* + 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

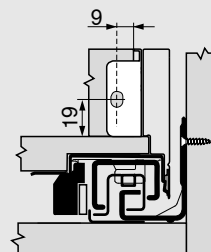
Khoảng cách khoan mặt cánh cho EXPANDO/EXPANDO T



* + 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

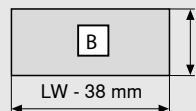
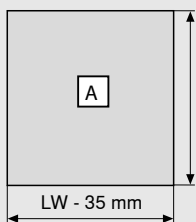
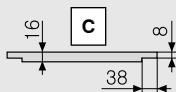
** tối thiểu 6 mm cho EXPANDO T

Kích thước lắp đặt ván hậu

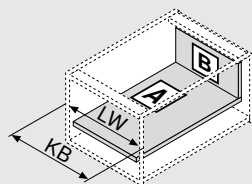


Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



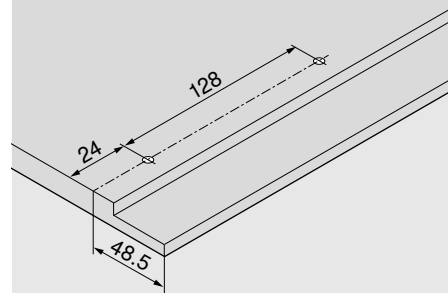
Ván hậu gỗ công nghiệp	B (mm)
Chiều cao	39
Ván đáy ngăn kéo	A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp	NL - 10
Kích thước rãnh	C



KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo

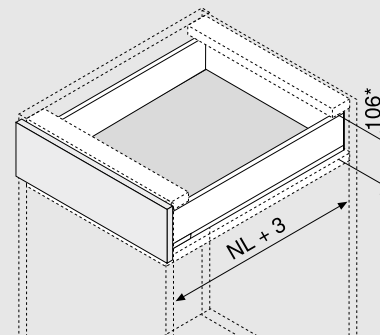


Ngăn kéo – chiều cao M



- Thành hộp tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh mặt trước ba chiều trong thành ngăn kéo

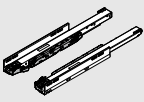
Yêu cầu về không gian

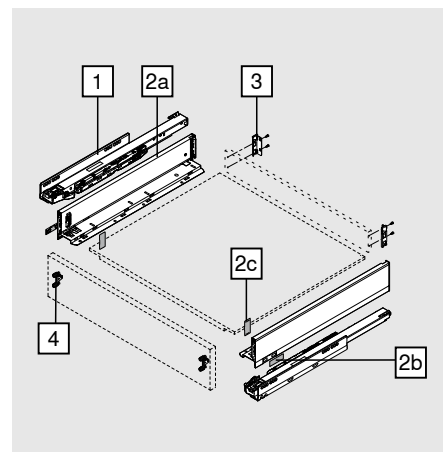


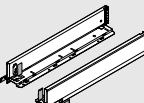
NL Chiều dài ray

* Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70kg	40kg	70kg
	270	750.2701S		750.2701T	
	300	750.3001S		750.3001T	
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T



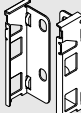
2	Bộ thành ngăn kéo				
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)	90.5			
	Chiều dài ray NL (mm)	SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	270	770M2702S			770M2702I
	300	770M3002S			770M3002I
	350	770M3502S			770M3502I
	400	770M4002S			770M4002I
	450	770M4502S			770M4502I
	500	770M5002S			770M5002I
	550	770M5502S			770M5502I
	600	770M6002S			770M6002I
	650	770M6502S			770M6502I

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/bên phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, dập logo Blum, in theo yêu cầu với số lượng từ 1000 cái
2c	2 x	Nắp đập

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

Thông tin đặt hàng

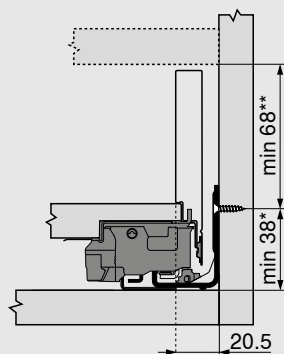
3	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	M	ZB7M000S			
4	Khớp nối trước					
	Cách lắp					
	EXPANDO				2 x	ZF7M70E2
	EXPANDO T				2 x	ZF7M70T2
	Kiểu lắp bắt vít				2 x	ZF7M7002
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75						

Phụ kiện bổ sung

	- Vít dùng cho ván công nghiệp				
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)			
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước		609.1500
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước		609.1700
Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để kết nối ray trượt với tủ					
	- Bắt vít (vít đầu dẹt)				
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)			
	4	15	Để gắn khớp nối sau dành cho ván với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào để ngăn kéo		61D.1500
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị dùng vít đầu dẹt cho mặt hậu ván gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo					
	- Hệ thống vít				
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)			
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với tủ		661.1450.HG

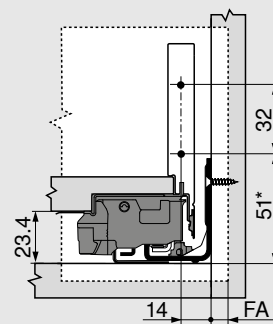
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



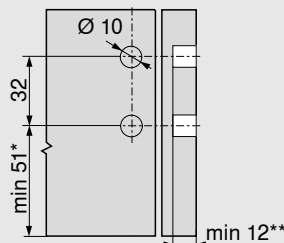
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Kích thước lắp đặt cho mặt trước đối với cách lắp bằng vít



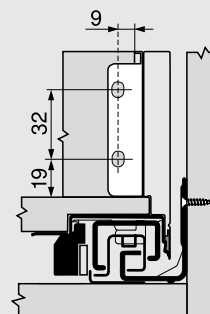
FA	Trùm ngoài
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

Khoảng cách khoan mặt cánh cho EXPANDO/EXPANDO T



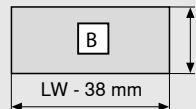
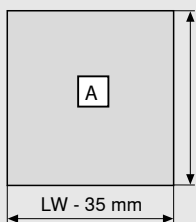
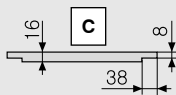
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	tối thiểu 6 mm cho EXPANDO T

Kích thước lắp đặt ván hậu

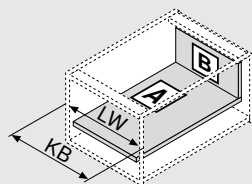


Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



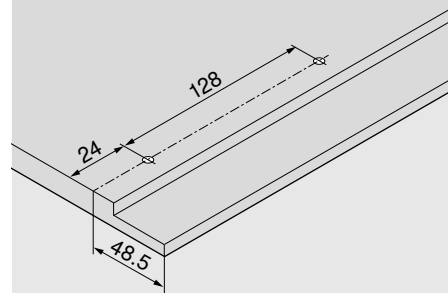
Ván hậu gỗ công nghiệp	B (mm)
Chiều cao	63
Ván đáy ngăn kéo	A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp	NL - 10
Kích thước rãnh	C



KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo



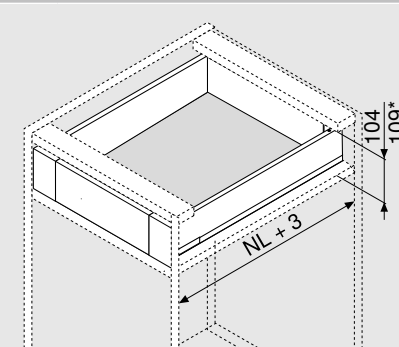
Mặt trước kín

Ngăn kéo âm – chiều cao M



- Ngăn kéo âm với mặt trước cứng
- Thành hộp tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh

Yêu cầu về không gian

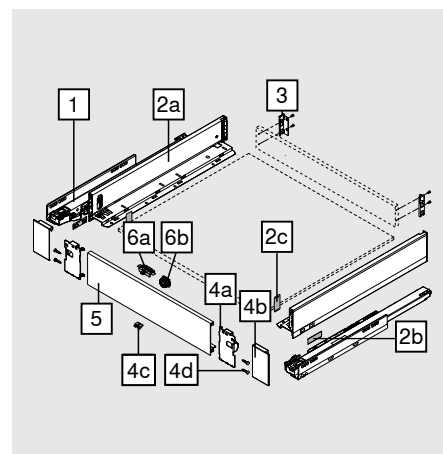


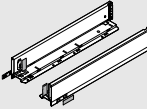
NL Chiều dài ray

* Ngăn kéo âm với bộ chốt kích hoạt

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70 kg	40kg	70kg
	270	750.2701S		750.2701T	
	300	750.3001S		750.3001T	
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T



2	Bộ thành ngăn kéo					
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)	90.5				
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	270		770M2702S			770M2702I
	300		770M3002S			770M3002I
	350		770M3502S			770M3502I
	400		770M4002S			770M4002I
	450		770M4502S			770M4502I
	500		770M5002S			770M5002I
	550		770M5502S			770M5502I
	600		770M6002S			770M6002I
	650		770M6502S			770M6502I

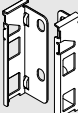
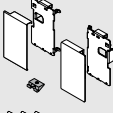
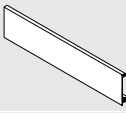
Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/bên phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, dập logo Blum, in theo yêu cầu 1000 chiếc
2c	2 x	Nắp đáy

Tùy chọn thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

Mặt trước kín

Thông tin đặt hàng

3		Khớp nối sau dành cho ván trái/phải				
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	M	ZB7M000S			
4		Bộ khớp nối trước				
 	Chất liệu		SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	Thép		ZI7.0MS0			
	Chống in dấu vân tay					ZI7.0MI0
Bao gồm:						
4a	1 x	Khớp nối trước trái/phải				
4b	1 x	Nắp đậy ngoài trái/phải				
4c	1 x	Bộ phận khóa				
4d	4 x	Ốc vít				
5		Mặt trước không có đường rãnh				
	Chiều dài (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	ELEO
	1043		ZV7.1043C01			
Thích hợp cho chiều rộng phủ bì thùng tủ KB 1200mm						
Thông số cắt:		Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW - 126mm				

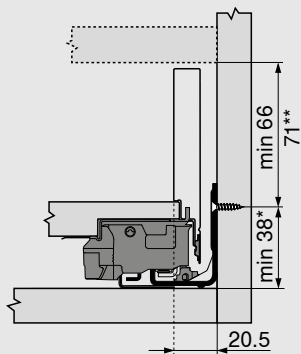
Phụ kiện bổ sung

6		Bộ chốt kích hoạt (tùy chọn)*			
		Chất liệu	SW-M	OG-M	CS-M**
		Nhựa	ZI7.0M07		
Chốt kích hoạt phải được gắn trên mặt trước					
* Không thể sử dụng kết hợp chốt kích hoạt (ZI7.0M07) với TIP-ON BLUMOTION					
** Inox chống in dấu vân tay (INGL) cũng có màu đen carbon mờ (CS-M)					
Bao gồm:					
6a	1 x	Chốt kích hoạt			
6b	1 x	Vị trí chốt kích hoạt (RAL 7037, màu xám đục)			
-		Bắt vít (vít đầu dẹt)			
		Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
		4	15	Để gắn khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo	
				61D.1500	
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo					
-		Hệ thống vít			
		Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
		6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ	
				661.1450.HG	

Mặt trước kín

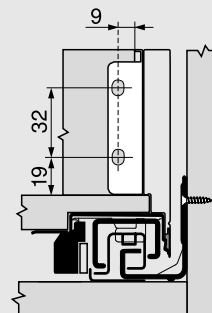
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ

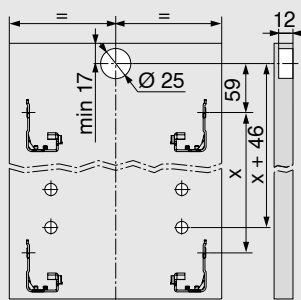


- * + 1mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
- ** Ngăn kéo âm có bộ chốt kích hoạt có thể có chiều cao từ 71mm

Kích thước lắp đặt ván hậu

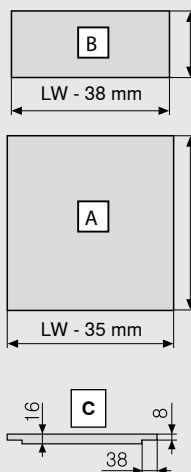
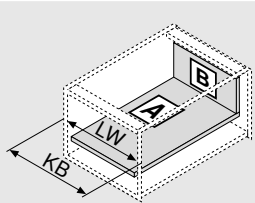
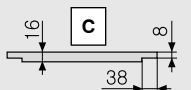


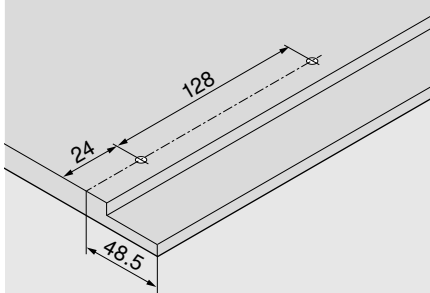
Khoảng cách khoan mặt trước cho vị trí lắp chốt kích hoạt



Mặt trước kín

Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16mm	
	Ván hậu gỗ công nghiệp
	Chiều cao
	Ván đáy ngăn kéo
	Ván hậu gỗ công nghiệp
	B (mm)
	63
	A (mm)
	NL - 10
	Kích thước rãnh
	KB
	LW
	NL
	Chiều rộng tủ
	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
	Chiều dài ray

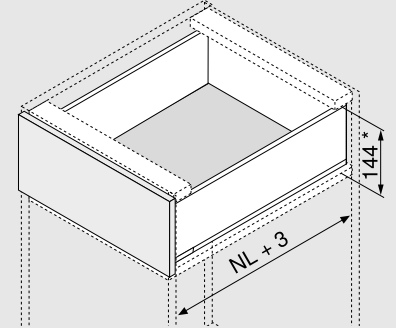
Kích thước khoan
Ván đáy ngăn kéo


Ngăn kéo – chiều cao K



- Thành hộp tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh mặt trước ba chiều trong thành ngăn kéo

Yêu cầu về không gian

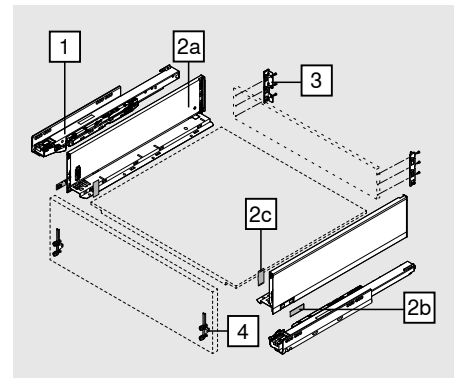


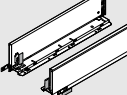
NL Chiều dài ray

* Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40kg	70kg	40 kg	70 kg
	300	750.3001S		750.3001T	
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T



2	Bộ thành ngăn kéo					
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		128.5			
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	300		770K3002S			
	350		770K3502S			770K3502I
	400		770K4002S			770K4002I
	450		770K4502S			770K4502I
	500		770K5002S			770K5002I
	550		770K5502S			770K5502I
	600		770K6002S			

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/bên phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu từ 1000 chiếc
2c	2 x	Nắp dây

Tùy chọn thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	K	ZB7K000S			

Thông tin đặt hàng

4	Khớp nối trước		
	Cách lắp		
	EXPANDO	2 x	ZF7K70E2
	EXPANDO T	2 x	ZF7K70T2
	Kiểu lắp bắt vít	2 x	ZF7K7002
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75			

Phụ kiện bổ sung

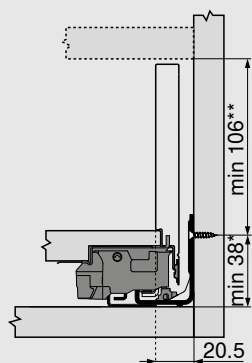
-	Vít dùng cho ván công nghiệp		
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)	
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước
Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để kết nối ray trượt với tủ			

-	Bắt vít (vít đầu dẹt)		
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)	
	4	15	Để gắn khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo			

-	Hệ thống vít		
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)	
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ
661.1450.HG			

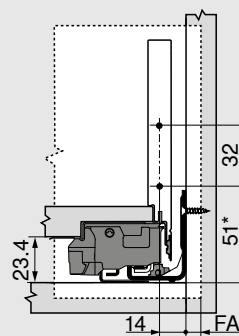
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



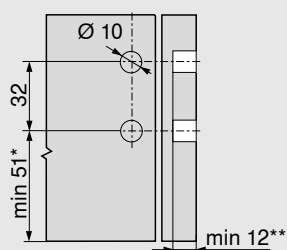
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Kích thước lắp đặt mặt trước đối với cách lắp bằng vít



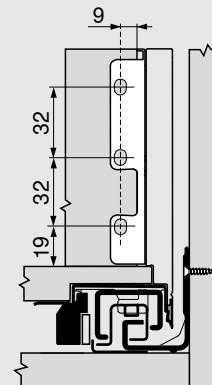
FA	Trùm ngoài
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

Khoảng cách khoan mặt cánh cho EXPANDO/EXPANDO T



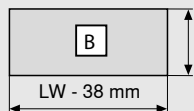
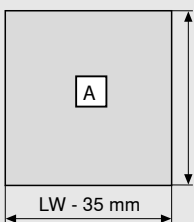
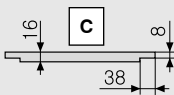
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	tối thiểu 6 mm cho EXPANDO T

Kích thước lắp đặt ván hậu

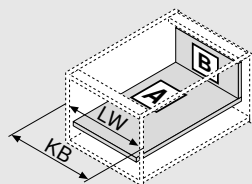


Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



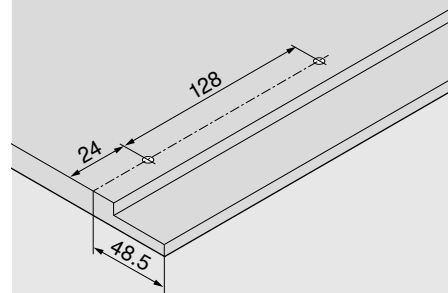
Ván hậu gỗ công nghiệp	B (mm)
Chiều cao	101
Ván đáy ngăn kéo	A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp	NL - 10
Kích thước rãnh	C



KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo



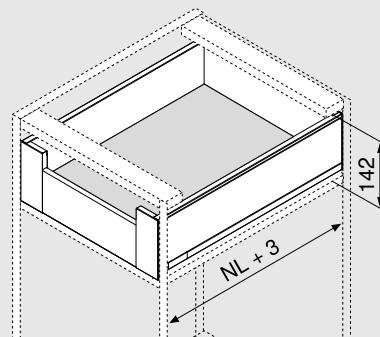
Mặt trước có chiều cao trung bình

Ngăn kéo âm – chiều cao K



- Ngăn kéo âm với mặt trước cứng chiều cao trung bình
- Thành học tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh

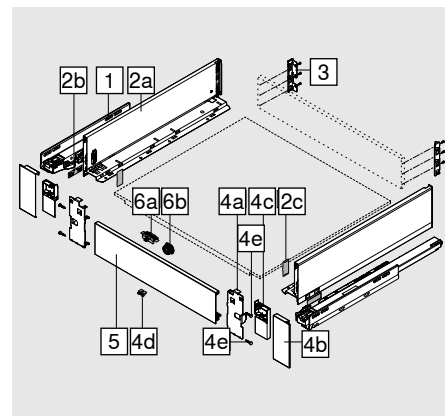
Yêu cầu về không gian



NL Chiều dài ray

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70kg	40kg	70kg
	300	750.3001S		750.3001T	
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T



2	Bộ thành ngăn kéo				
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)	128.5			
	Chiều dài ray NL (mm)	SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	300		770K3002S		
	350		770K3502S		770K3502I
	400		770K4002S		770K4002I
	450		770K4502S		770K4502I
	500		770K5002S		770K5002I
	550		770K5502S		770K5502I
	600		770K6002S		

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu số lượng từ 1000 chiếc
2c	2 x	Nắp đáy
Tùy chọn thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64		

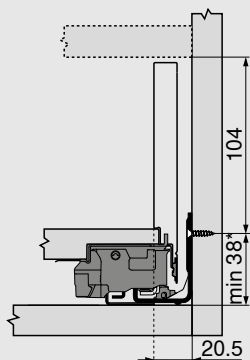
3	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	K	ZB7K000S			

ZB7K000S

Mặt trước cao trung bình

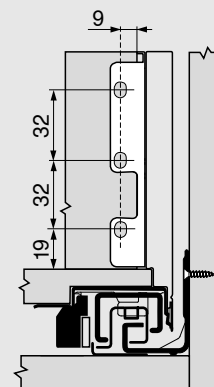
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ

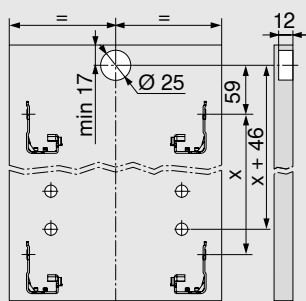


- * + 1 mm nếu lớp ngoài cùng của ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

Kích thước lắp đặt ván hậu



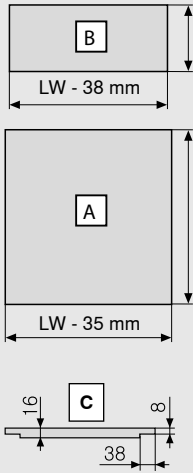
Khoảng cách khoan mặt trước cho vị trí lắp chốt kích hoạt



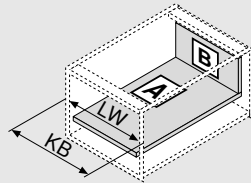
Mặt trước có chiều cao trung bình

Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



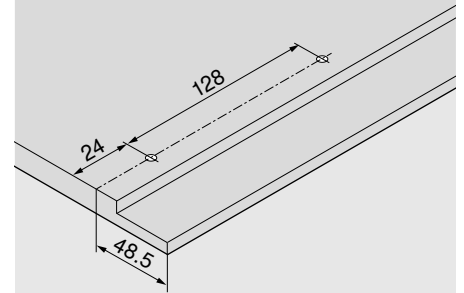
Ván hậu gỗ công nghiệp		B (mm)
Chiều cao		101
Ván đáy ngăn kéo		A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp		NL - 10
Kích thước rãnh		C



KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo

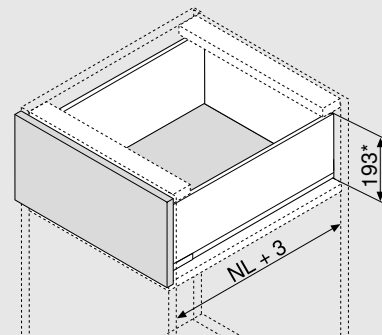


Ngăn kéo cao – chiều cao C



- Thành hộp tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh mặt trước ba chiều trong thành ngăn kéo

Yêu cầu về không gian

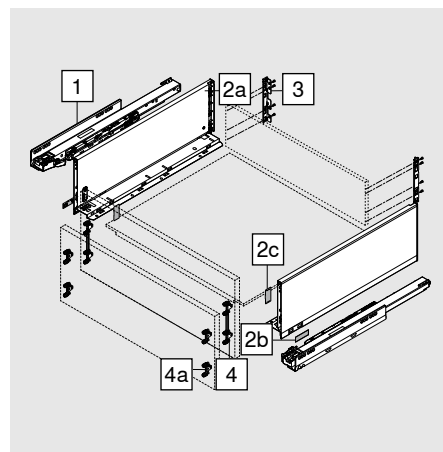


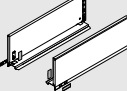
NL Chiều dài ray

* Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40kg	70kg	40 kg	70 kg
	270	750.2701S		750.2701T	
	300	750.3001S		750.3001T	
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T



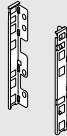
2	Bộ thành ngăn kéo					
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)	177				
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	270		770C2702S			770C2702I
	300		770C3002S			770C3002I
	350		770C3502S			770C3502I
	400		770C4002S			770C4002I
	450		770C4502S			770C4502I
	500		770C5002S			770C5002I
	550		770C5502S			770C5502I
	600		770C6002S			770C6002I
	650		770C6502S			770C6502I

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/bên phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu số lượng từ 1000 chiếc
2c	2 x	Nắp đậy

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

Thông tin đặt hàng

3	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	C	ZB7C000S			

4	Khớp nối trước					
	Cách lắp					
	EXPANDO			2 x	ZF7C70E2	
	EXPANDO T			2 x	ZF7C70T2	
	Kiểu lắp bắt vít			2 x	ZF7C7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75						

Thay cho 4

4a	Khớp nối trước					
	Cách lắp					
	EXPANDO			4 x	ZF7M70E2	
	EXPANDO T			4 x	ZF7M70T2	
	Kiểu lắp bắt vít			4 x	ZF7M7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75						

Phụ kiện bổ sung

-	Vít dùng cho ván công nghiệp				
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)			
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước		609.1500
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước		609.1700

Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để kết nối ray trượt với thùng tủ

-	Bắt vít (vít đầu dẹt)				
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)			
	4	15	Để kết nối khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo		61D.1500

Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo

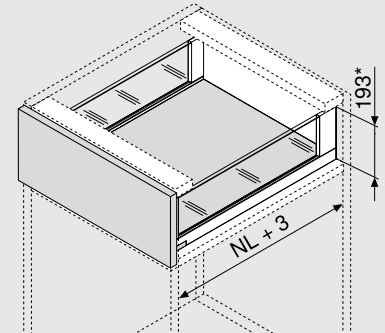
-	Hệ thống vít				
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)			
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ		661.1450.HG

Ngăn kéo cao – chiều cao C



- Thành thiết kế lớn
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh mặt trước ba chiều trong thành ngăn kéo

Yêu cầu về không gian

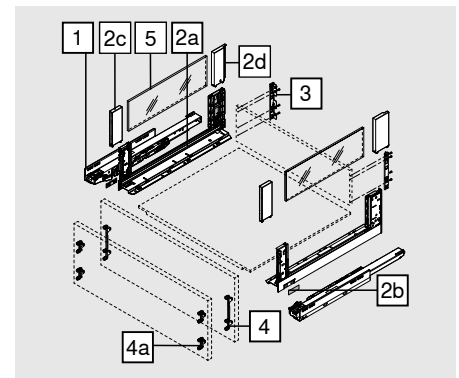


NL Chiều dài ray

* Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70 kg	40 kg	70 kg
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T



	Bộ thành ngăn kéo				
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		177		
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M
	350		780C3502S		
	400		780C4002S		
	450		780C4502S		
	500		780C5002S		
	550		780C5502S		
	600		780C6002S		
	650		780C6502S		

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu số lượng từ 1000 chiếc
2c	2 x	BOXCOVER mặt trước
2d	1 x	BOXCOVER mặt sau trái/phải

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

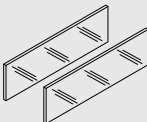
3	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	C				ZB7C000S

Thông tin đặt hàng

4	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	2 x	ZF7C70E2	
	EXPANDO T	2 x	ZF7C70T2	
	Kiểu lắp bắt vít	2 x	ZF7C7002	
	EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75			

Thay cho 4

4a	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	4 x	ZF7M70E2	
	EXPANDO T	4 x	ZF7M70T2	
	Kiểu lắp bắt vít	4 x	ZF7M7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75				

5		Thành thiết kế bằng kính (mặt bên)		
	Chiều dài ray NL (mm)	Chất liệu	Màu sắc	
		Kính	Rõ ràng	
	450			ZE7S338G
	500			ZE7S388G
	550			ZE7S438G
	600			ZE7S488G
	650			ZE7S538G
Bao gồm:				
5	2 x	Điểm nhấn thiết kế bằng kính		
Trong trường hợp chiều dài ray NL khác, cắt thành thiết kế tiếp theo dài nhất để có kích thước phù hợp				
Để biết thêm về kích thước cắt, vui lòng xem trang 33				

Phụ kiện bổ sung

-	Khóa vận chuyển - thành thiết kế (mặt bên)			
	Chất liệu	Màu sắc		
	Nhựa	Màu vàng		780C0009
Dùng để vận chuyển các thành thiết kế (mặt bên) trước khi lắp đặt				

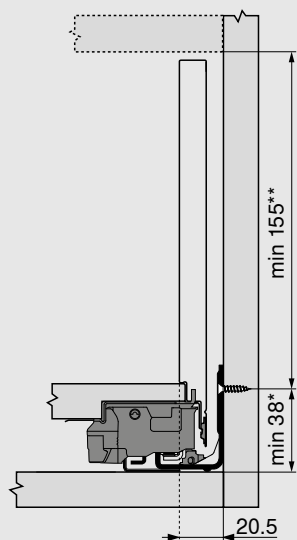
-	Vít dùng cho ván công nghiệp			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước	609.1500
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước	609.1700
Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để kết nối lớp ngoài cùng của ray trượt với tủ				

-	Bắt vít (vít đầu dẹt)			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	4	15	Để gắn khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào đáy ngăn kéo	61D.1500
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo				

-	Hệ thống vít			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ	661.1450.HG

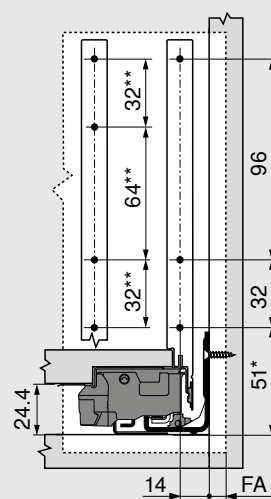
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



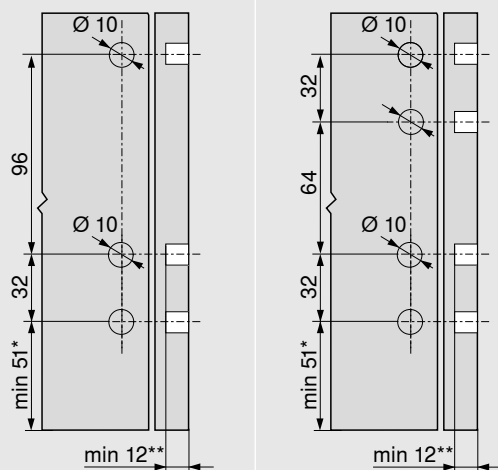
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Kích thước lắp đặt cho mặt trước đối với cách lắp bằng vít



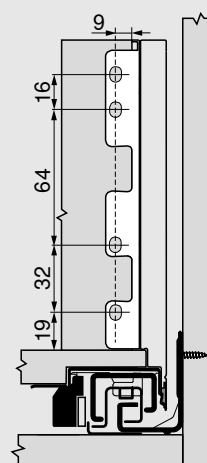
FA	trùm ngoài
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Thay thế cho 4a

Khoảng cách khoan mặt cánh cho EXPANDO/EXPANDO T



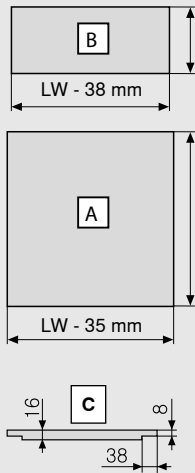
4	4a
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	tối thiểu 6 mm cho EXPANDO T

Kích thước lắp đặt ván hậu



Thông số kỹ thuật

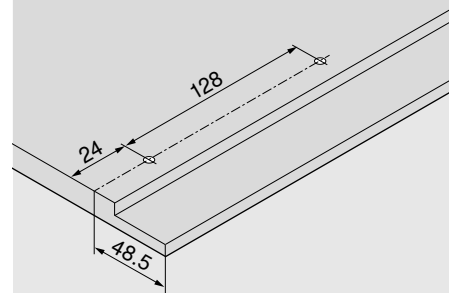
Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



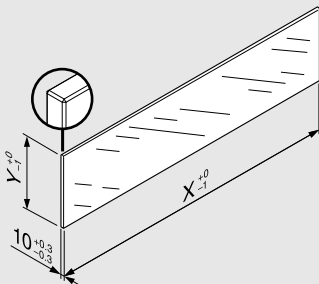
Ván hậu gỗ công nghiệp		B (mm)
Chiều cao		148
Ván đáy ngăn kéo		A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp		NL - 10
Kích thước rãnh		C
KB	Chiều rộng tủ	
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ	
NL	Chiều dài ray	

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo



Thông số cắt – thành thiết kế



Thành thiết kế	X (mm)	Y (mm)
Mặt bên	NL - 112	138
NL	Chiều dài ray	

Kích thước có sẵn kết hợp với LEGRABOX không yêu cầu "thử nghiệm tác động cho các bộ phận bằng kính được lắp theo chiều dọc" (theo tiêu chuẩn DIN EN 14749 tháng 06 năm 2016). Không cần phải sử dụng kính an toàn để tuân thủ tiêu chuẩn. Mép kính có mặt nghiêng được mài nhẵn và đánh bóng với kích thước cạnh xiên $1 \text{ mm} \pm 0.5 \text{ mm}$.

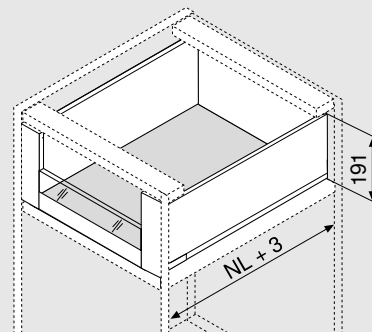
Mặt trước có thành thiết kế

Ngăn kéo âm/ hộc tủ âm – chiều cao C



- Ngăn kéo âm với thành thiết kế cao hoặc thấp
- Thành hộc tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh

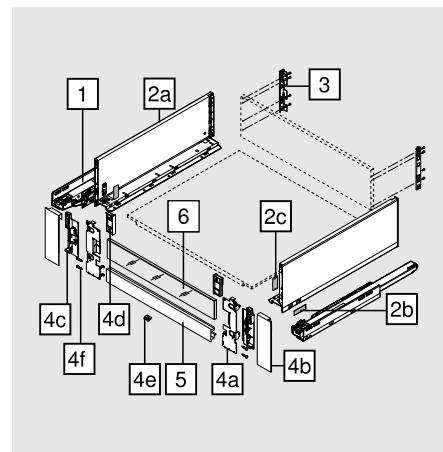
Yêu cầu về không gian

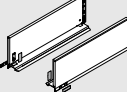


NL Chiều dài ray

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70 kg	40 kg	70 kg
	270	750.2701S		750.2701T	
	300	750.3001S		750.3001T	
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T



2	Bộ thành ngăn kéo					
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)	177				
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	270		770C2702S			770C2702I
	300		770C3002S			770C3002I
	350		770C3502S			770C3502I
	400		770C4002S			770C4002I
	450		770C4502S			770C4502I
	500		770C5002S			770C5002I
	550		770C5502S			770C5502I
	600		770C6002S			770C6002I
	650		770C6502S			770C6502I

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu số lượng từ 1000 chiếc
2c	2 x	Nắp đáy

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

Mặt trước có thành thiết kế

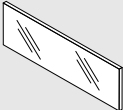
Thông tin đặt hàng

	3 Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	C	ZB7C000S			

	4 Bộ khớp nối trước					
	Chất liệu		SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	Thép		Z17.2CS0			
	Chống in dấu vân tay					Z17.2CI0

Bao gồm:		
4a	1 x	Khớp nối trước trái/phải
4b	1 x	Nắp đậy ngoài trái/phải
4c	1 x	Nắp đậy trong trái/phải
4d	1 x	Nút điều chỉnh cho thành thiết kế thấp trái/phải
4e	1 x	Khóa
4f	4 x	Ốc vít

	Mặt trước có đường rãnh				
	Chiều dài	SW-M	OG-M	CS-M	ELEO
	1043	ZV7.1043MN1			
Thích hợp cho chiều rộng tủ bì thùng từ KB 1200 mm					
Cắt:		Chiều rộng lọt lòng thùng từ LW - 126 mm			

	Thành thiết kế bằng kính (dành cho mặt trước của ngăn kéo âm)							
	Chất liệu		Màu sắc		Thành thiết kế thấp		Thành thiết kế cao	
	Kính		Rõ ràng					
					Độ dày thùng tủ (mm)			
	Chiều rộng tủ (mm)				15/16	18/19	15/16	18/19
	600				ZE7V488G	ZE7V482G	ZE7W488G	ZE7W482G
1200				ZE7V1088G	ZE7V1082G	ZE7W1088G	ZE7W1082G	
Bao gồm:								
6	1 x	Điểm nhấn thiết kế bằng kính						
Với chiều rộng tủ KB khác, hãy cắt thành thiết kế dài nhất tiếp theo để có kích thước phù hợp								
Để biết thêm thông số cắt, vui lòng xem trang 39								

Phụ kiện bổ sung

-	Bắt vít (vít đầu dẹt)			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	4	15	Để liên kết khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo	61D.1500
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo				

-	Hệ thống vít			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ	661.1450.HG

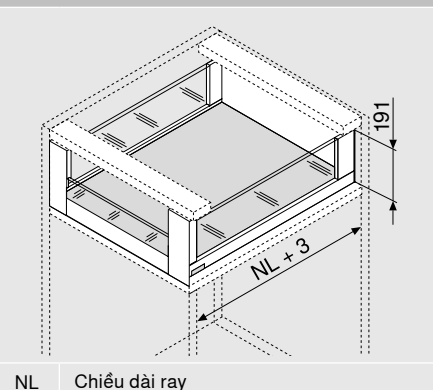
Mặt trước có thành thiết kế

Ngăn kéo âm/ hộc tủ âm – chiều cao C



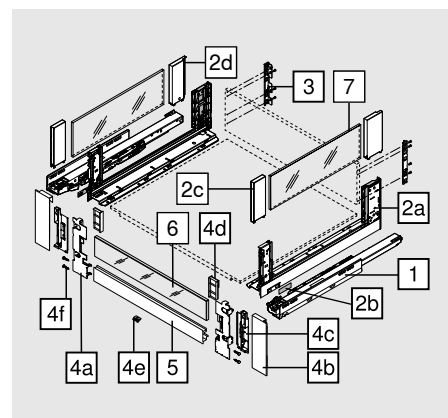
- Thành thiết kế lớn
- Ngăn kéo âm với thành thiết kế cao hoặc thấp
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh

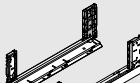
Yêu cầu về không gian



Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70 kg	40 kg	70 kg
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T



	Bộ thành ngăn kéo				
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		177		
	Chiều dài ray NL (mm)			SW-M	OG-MCS-M
	350		780C3502S		
	400		780C4002S		
	450		780C4502S		
	500		780C5002S		
	550		780C5502S		
	600		780C6002S		
650		780C6502S			

Bao gồm:

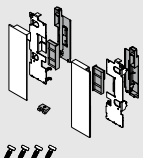
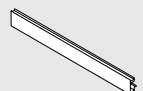
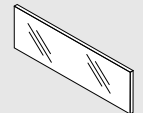
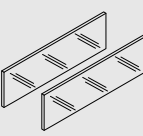
2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu số lượng từ 1000 chiếc
2c	2 x	BOXCOVER trước
2d	1 x	BOXCOVER mặt sau ngăn kéo trái/phải

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

3	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	C	ZB7C000S			

Mặt trước có thành thiết kế

Thông tin đặt hàng

4		Bộ khớp nối trước					
		Chất liệu		SW-M	OG-M	CS-M	
		Thép		ZI7.2CS0			
Bao gồm:							
4a	1 x	Khớp nối trước trái/phải					
4b	1 x	Nắp dây ngoài trái/phải					
4c	1 x	Nắp dây trong trái/phải					
4d	1 x	Thanh điều chỉnh điểm cho thành thiết kế thấp trái/phải					
4e	1 x	Bộ phận khóa					
4f	4 x	Ốc vít					
5		Mặt trước có đường rãnh					
		Chiều dài (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	
		1043		ZV7.1043MN1			
Thích hợp cho chiều rộng phủ bì thùng tủ KB 1200 mm							
Cắt:		Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW - 126 mm					
6		Thành thiết kế bằng kính (dành cho mặt trước của ngăn kéo âm)					
		Chất liệu		Màu sắc		Thành thiết kế thấp	Thành thiết kế cao
		Kính		Rõ ràng			
						Độ dày thùng tủ (mm)	
		Chiều rộng tủ (mm)		15/16	18/19	15/16	18/19
		600		ZE7V488G	ZE7V482G	ZE7W488G	ZE7W482G
		1200		ZE7V1088G	ZE7V1082G	ZE7W1088G	ZE7W1082G
Bao gồm:							
6	1 x	Thành thiết kế bằng kính					
Với chiều rộng tủ KB khác, hãy cắt thành thiết kế dài nhất tiếp theo để có kích thước phù hợp							
Để biết thêm về kích thước cắt, vui lòng xem trang 39							
7		Thành thiết kế bằng kính (mặt bên)					
		Chiều dài ray NL (mm)		Chất liệu	Màu sắc		
				Kính	Rõ ràng		
		450					ZE7S338G
		500					ZE7S388G
		550					ZE7S438G
		600					ZE7S488G
		650					ZE7S538G
Bao gồm:							
7	2 x	Thành thiết kế bằng kính					
Với chiều dài ray NL khác, hãy cắt thành thiết kế dài nhất tiếp theo để có kích thước phù hợp							
Để biết thêm về kích thước cắt, vui lòng xem trang 39							

Mặt trước có thành thiết kế

Thông tin đặt hàng

Phụ kiện bổ sung

-	Khóa an toàn vận chuyển - thành thiết kế (mặt bên)			
	Chất liệu	Màu sắc		
	Nhựa	Màu vàng		780C0009

Dùng để vận chuyển các thành thiết kế (mặt bên) trước khi lắp đặt

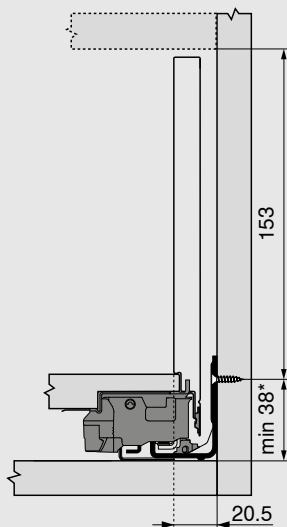
-	Bắt vít (vít đầu dẹt)			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	4	15	Để kết nối khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván hậu ngăn kéo	61D.1500

Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo

-	Hệ thống vít			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ	661.1450.HG

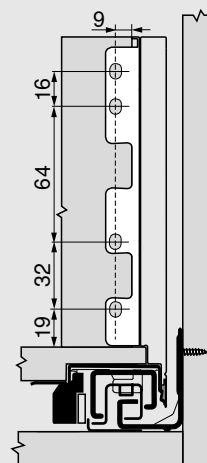
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



* + 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

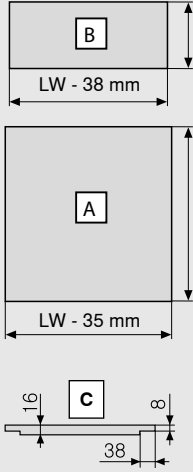
Kích thước lắp đặt ván hậu



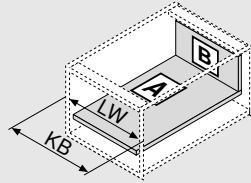
Mặt trước có thành thiết kế

Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



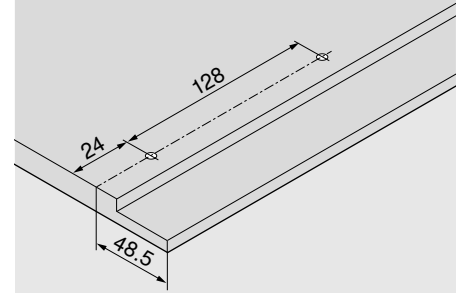
Ván hậu gỗ công nghiệp	B (mm)
Chiều cao	148
Ván đáy ngăn kéo	A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp	NL - 10
Kích thước rãnh	C



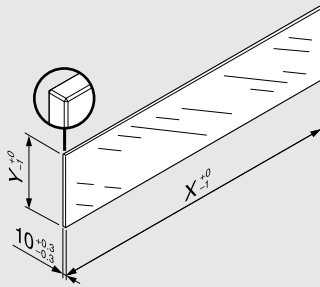
KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo



Cắt – thành thiết kế



Thành thiết kế	X (mm)	Y (mm)
Thấp	LW - 80	70
Cao	LW - 80	138
Mặt bên	NL - 112	138
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ	
NL	Chiều dài ray	

Kích thước có sẵn kết hợp với LEGRABOX không yêu cầu "thử nghiệm tác động cho các bộ phận bằng kính được lắp theo chiều dọc" (theo tiêu chuẩn DIN EN 14749 tháng 06 năm 2016). Không cần phải sử dụng kính an toàn để tuân thủ tiêu chuẩn. Mép kính có mặt nghiêng được mài nhẵn và đánh bóng với kích thước cạnh xiên $1 \text{ mm} \pm 0.5 \text{ mm}$.

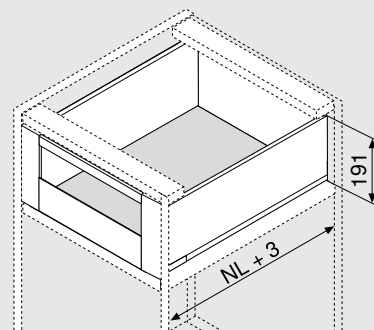
Mặt trước có thanh nâng cấp

Ngăn kéo âm/ hộc tủ âm – chiều cao C



- Ngăn kéo âm với thanh nâng cấp
- Thành hộc tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh

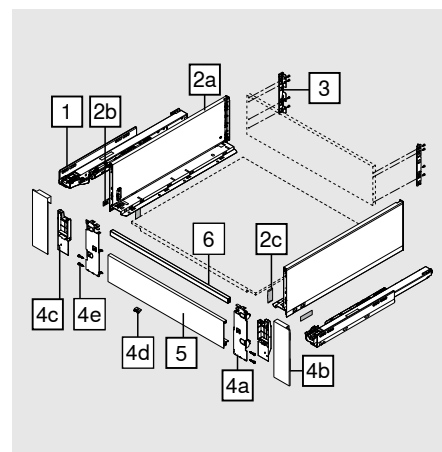
Yêu cầu về không gian

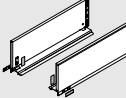


NL Chiều dài ray

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70 kg	40 kg	70 kg
	270	750.2701S		750.2701T	
	300	750.3001S		750.3001T	
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T



2	Bộ thành ngăn kéo					
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)	177				
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	270		770C2702S			770C2702I
	300		770C3002S			770C3002I
	350		770C3502S			770C3502I
	400		770C4002S			770C4002I
	450		770C4502S			770C4502I
	500		770C5002S			770C5002I
	550		770C5502S			770C5502I
	600		770C6002S			770C6002I
	650		770C6502S			770C6502I

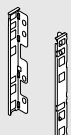
Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu số lượng từ 1000 chiếc
2c	2 x	Nắp đáy

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

Mặt trước có thanh nâng cấp

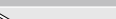
Thông tin đặt hàng

3	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	C	ZB7C000S			

	Bộ khớp nối trước				
	Chất liệu	SW-M	OG-M	CS-M	INGL*
	Thép	ZI7.3CS0			
	Chống in dấu vân tay				ZI7.3CI0

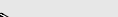
Bao gồm:

4a	1 x	Khớp nối trước trái/phải
4b	1 x	Nắp đậy ngoài trái/phải
4c	1 x	Nắp đậy trong trái/phải
4d	1 x	Bộ phận khóa
4e	4 x	Ốc vít

5	Mặt trước không có đường rãnh				
	Chiều dài (mm)	SW-M	OG-M	CS-M	ELEO
	1043	ZV7.1043C01			

Thích hợp cho chiều rộng tủ bì thùng từ KB 1200 mm

Cắt: Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW - 126 mm

6	Thanh chia ngang				
	Chiều dài (mm)	SW-M	OG-M	CS-M	ELEO
	1080	ZR7.1080U			

Thích hợp cho chiều rộng tủ bì thùng từ KB 1200 mm

Cắt: Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW – 90 mm

Phụ kiện bổ sung

-	Bắt vít (vít đầu dẹt)			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	4	15	Để kết nối khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo	
				61D.1500

Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo

-	Hệ thống vít			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ	661.1450.HG

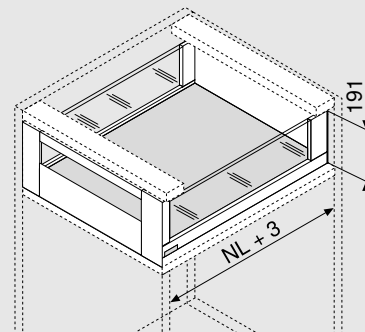
Mặt trước có thanh nâng cấp

Ngăn kéo âm/ hộc tủ âm – chiều cao C



- Thành thiết kế lớn
- Ngăn kéo âm với thanh nâng cấp
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh

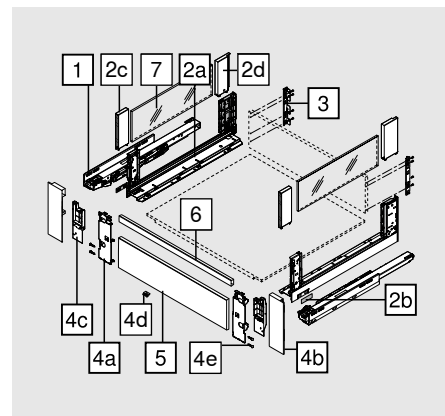
Yêu cầu về không gian

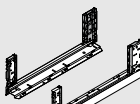


NL Chiều dài ray

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70 kg	40 kg	70 kg
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T



	Bộ thành ngăn kéo				
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		177		
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M
	350		780C3502S		
	400		780C4002S		
	450		780C4502S		
	500		780C5002S		
	550		780C5502S		
	600		780C6002S		
	650		780C6502S		

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/ phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu số lượng từ 1000 chiếc
2c	2 x	BOXCOVER trước
2d	1 x	BOXCOVER sau trái/phải

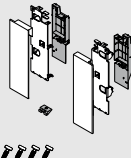
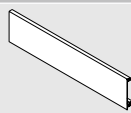
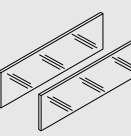
Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

3	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	C				

ZB7C000S

Mặt trước có thanh nâng cấp

Thông tin đặt hàng

4		Bộ khớp nối trước					
		Chất liệu		SW-M	OG-M	CS-M	
		Thép		ZI7.3CS0			
Bao gồm:							
4a	1 x	Khớp nối trước trái/phải					
4b	1 x	Nắp đẩy ngoài trái/phải					
4c	1 x	Nắp đẩy bên trong trái/phải					
4d	1 x	Bộ phận khóa					
4e	4 x	Ốc vít					
5		Mặt trước không có đường rãnh					
		Chiều dài (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	
		1043		ZV7.1043C01			
Thích hợp cho chiều rộng phủ bì thùng tủ KB 1200 mm							
Cắt:		Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW - 126 mm					
6		Thanh chia ngang					
		Chiều dài (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	
		1080		ZR7.1080U			
Thích hợp cho chiều rộng phủ bì thùng tủ KB 1200 mm							
Cắt:		Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW – 90 mm					
7		Thành thiết kế bằng kính (mặt bên)					
		Chiều dài ray NL (mm)		Chất liệu	Màu sắc		
				Kính	trong		
		450					ZE7S338G
		500					ZE7S388G
		550					ZE7S438G
		600					ZE7S488G
		650					ZE7S538G
Bao gồm:							
7	2 x	Thành thiết kế bằng kính					
Với chiều dài ray NL khác, hãy cắt thành thiết kế dài nhất tiếp theo để có kích thước phù hợp							
Để biết thêm về kích thước cắt , vui lòng xem trang 45							

Mặt trước có thanh nâng cấp

Thông tin đặt hàng

Phụ kiện bổ sung

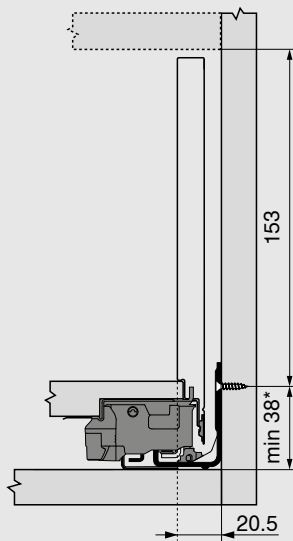
-	Khóa an toàn vận chuyển - thành thiết kế (mặt bên)		
	Chất liệu	Màu sắc	
	Nhựa	Màu vàng	780C0009
Dùng để vận chuyển các thành thiết kế (mặt bên) trước khi lắp đặt			

-	Bất vít (vít đầu dẹt)		
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)	
	4	15	Để kết nối khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo
			61D.1500
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo			

-	Hệ thống vít		
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)	
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ
			661.1450.HG

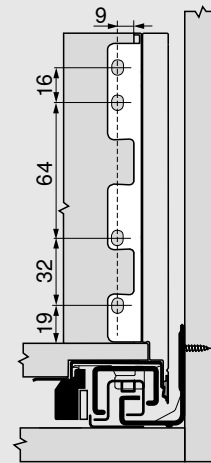
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



* + 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

Kích thước lắp đặt ván hậu



Mặt trước có thanh nâng cấp

Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm

Ván hậu gỗ công nghiệp	B (mm)
Chiều cao	148
Ván đáy ngăn kéo	A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp	NL - 10
Kích thước rãnh	C
KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo

Cắt – thành thiết kế

Thành thiết kế	X (mm)	Y (mm)
Mặt bên	NL - 112	138
NL	Chiều dài ray	

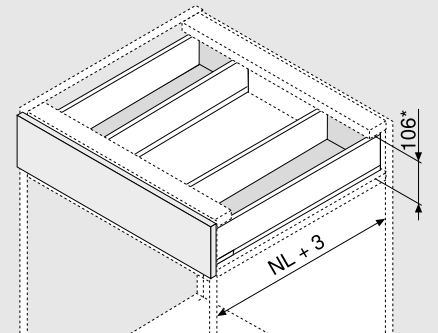
Kích thước có sẵn kết hợp với LEGRABOX không yêu cầu "thử nghiệm tác động cho các bộ phận bằng kính được lắp theo chiều dọc" (theo tiêu chuẩn DIN EN 14749 tháng 06 năm 2016). Không cần phải sử dụng kính an toàn để tuân thủ tiêu chuẩn. Mép kính có mặt nghiêng được mài nhẵn và đánh bóng với kích thước cạnh xiên 1 mm ± 0.5 mm.

Ngăn kéo dưới chậu rửa – chiều cao M



- Thành hộp tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được, mang cơ chế giảm chấn để đóng nhẹ nhàng và êm ái
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh 3 chiều mặt trước ngăn kéo

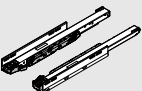
Yêu cầu về không gian

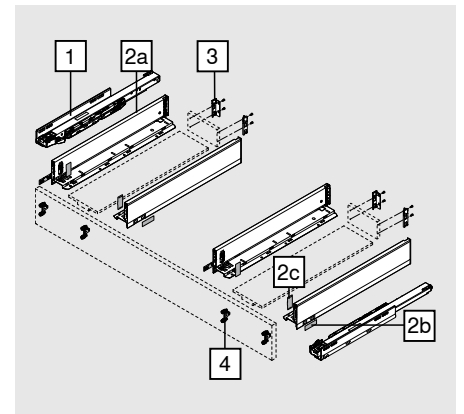


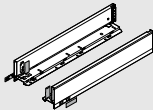
NL Chiều dài ray

* Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

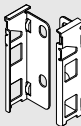
Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON*	
		40 kg		40 kg	
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S		750.4501T	
	500	750.5001S		750.5001T	
	550	750.5501S		750.5501T	
	600	750.6001S		750.6001T	
* Không thể kết hợp thanh đồng bộ					



2	Bộ thành ngăn kéo					
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		90.5			
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	350	2 x	770M3502S			770M3502I
	400	2 x	770M4002S			770M4002I
	450	2 x	770M4502S			770M4502I
	500	2 x	770M5002S			770M5002I
	550	2 x	770M5502S			770M5502I
	600	2 x	770M6002S			770M6002I
Bao gồm:						
2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải				
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu số lượng từ 1000 chiếc				
2c	2 x	Nắp đáy				
Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64						

Thông tin đặt hàng

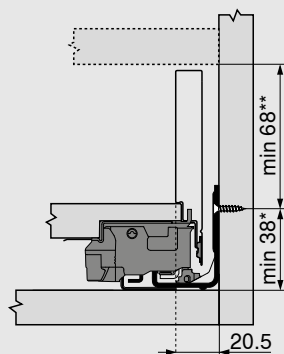
3	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải						
	Chất liệu	Chiều cao		SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	M	2 x	ZB7M000S			
4	Khớp nối trước						
	Cách lắp						
	EXPANDO				4 x	ZF7M70E2	
	EXPANDO T				4 x	ZF7M70T2	
	Kiểu lắp bắt vít				4 x	ZF7M7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75							

Phụ kiện bổ sung

-	Vít dùng cho ván công nghiệp			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước	609.1500
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước	609.1700
Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để kết nối ray trượt với tủ				
-	Bắt vít (vít đầu dẹt)			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	4	15	Để kết nối khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo	61D.1500
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo				
-	Hệ thống vít			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ	661.1450.HG

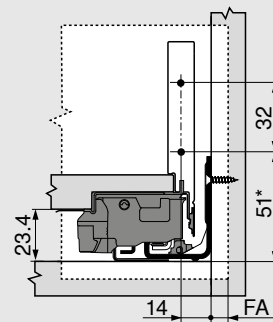
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



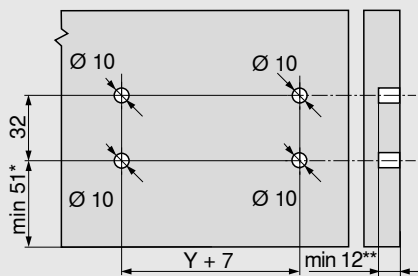
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Kích thước lắp đặt cho mặt trước đối với cách lắp bằng vít



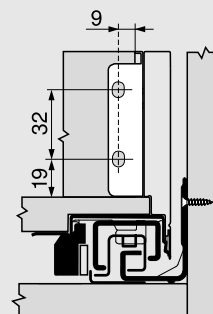
FA	Lớp mạ mặt trước
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

Khoảng cách khoan mặt cánh cho EXPANDO/EXPANDO T



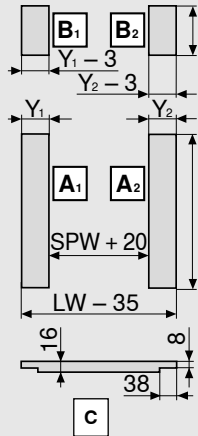
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	tối thiểu 6 mm cho EXPANDO T

Kích thước lắp đặt ván hậu

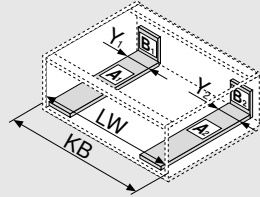


Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



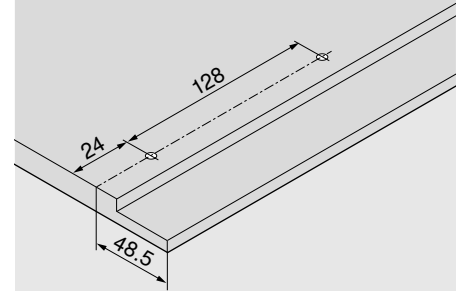
Ván hậu gỗ công nghiệp	B (mm)
Chiều cao	63
Ván đáy ngăn kéo	A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp	NL - 10
Kích thước rãnh	C



Y tối thiểu (mm)	115
Y tối đa (mm)	155
KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray
SPW	Chiều rộng bên trong giữa các mặt hông ngăn kéo chậu rửa

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo

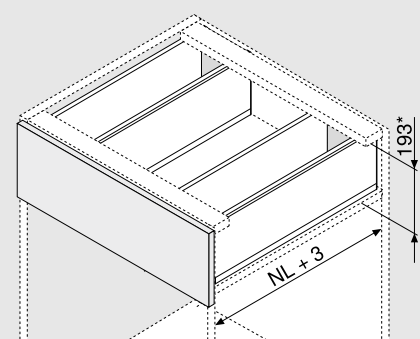


Ngăn kéo chậu rửa – chiều cao C



- Thành hộp tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được, mang cơ chế giảm chấn để đóng nhẹ nhàng và êm ái
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh 3 chiều mặt trước ngăn kéo

Yêu cầu về không gian

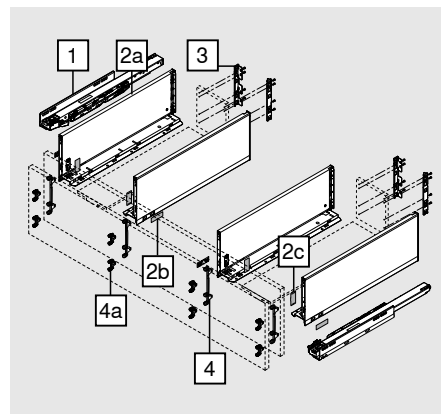


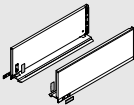
NL Chiều dài ray

* Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

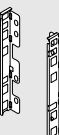
Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON*	
		40 kg		40 kg	
	350	750.3501S		750.3501T	
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S		750.4501T	
	500	750.5001S		750.5001T	
	550	750.5501S		750.5501T	
	600	750.6001S		750.6001T	
* Không thể kết hợp thanh đồng bộ					



2		Bộ thành ngăn kéo					
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		177				
	Chiều dài ray NL (mm)		SW-M	OG-M	CS-M	INGL	
	350	2 x	770C3502S			770C3502I	
	400	2 x	770C4002S			770C4002I	
	450	2 x	770C4502S			770C4502I	
	500	2 x	770C5002S			770C5002I	
	550	2 x	770C5502S			770C5502I	
	600	2 x	770C6002S			770C6002I	
Bao gồm:							
2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải					
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu số lượng từ 1000 chiếc					
2c	2 x	Nắp đáy					
Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64							

Thông tin đặt hàng

	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải						
	Chất liệu	Chiều cao		SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	C	2 x	ZB7C000S			

4	Khớp nối trước		
	Cách lắp		
	EXPANDO	4 x	ZF7C70E2
	EXPANDO T	4 x	ZF7C70T2
	Kiểu lắp bắt vít	4 x	ZF7C7002
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75			

Thay cho 4

4a	Khớp nối trước						
	Cách lắp						
	EXPANDO				8 x	ZF7M70E2	
	EXPANDO T				8 x	ZF7M70T2	
	Kiểu lắp bắt vít				8 x	ZF7M7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75							

Phụ kiện bổ sung

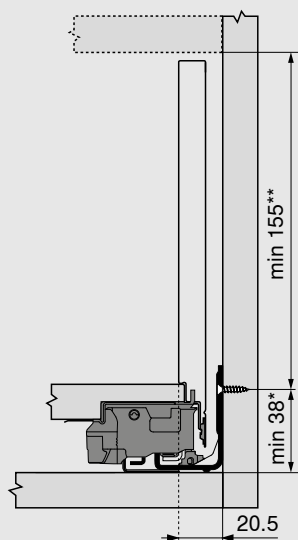
-	Vít dùng cho ván công nghiệp			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước	609.1500
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước	609.1700
Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để kết nối ray trượt với tủ				

-	Bắt vít (vít đầu dẹt)			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	4	15	Để kết nối khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo	61D.1500
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo				

-	Hệ thống vít						
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)					
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ				661.1450.HG

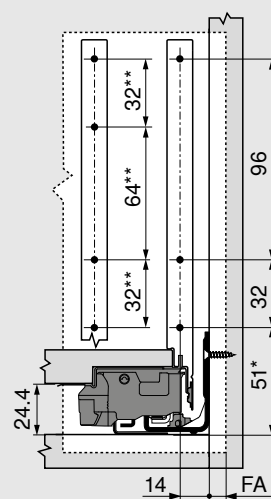
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



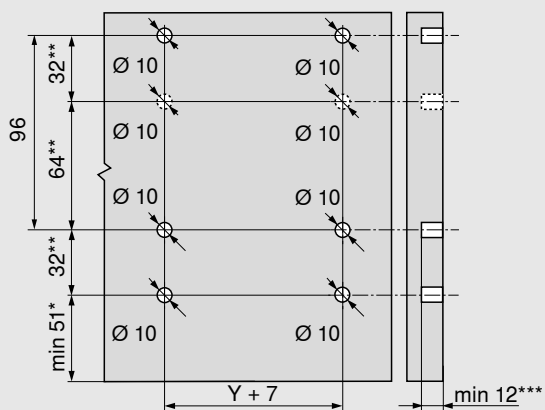
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Kích thước lắp đặt cho mặt trước đối với cách lắp bằng vít



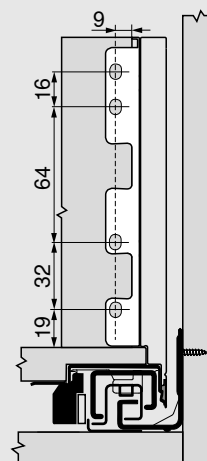
FA	Trùm ngoài
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Thay thế cho 4a

Khoảng cách khoan mặt cánh cho EXPANDO/EXPANDO T



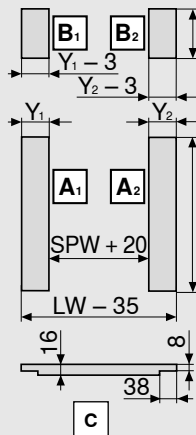
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Thay thế cho 4a
***	tối thiểu 6 mm cho EXPANDO T

Kích thước lắp đặt ván hậu

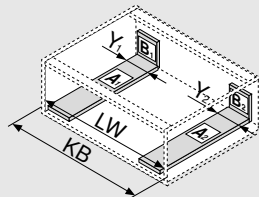


Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



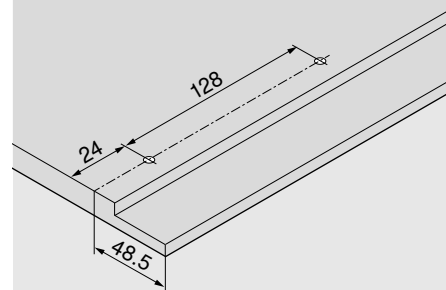
Ván hậu gỗ công nghiệp	B (mm)
Chiều cao	148
Ván đáy ngăn kéo	A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp	NL - 10
Kích thước rãnh	C



Y tối thiểu (mm)	115
Y tối đa (mm)	155
KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray
SPW	Chiều rộng bên trong giữa các mặt hông ngăn kéo chậu rửa

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo

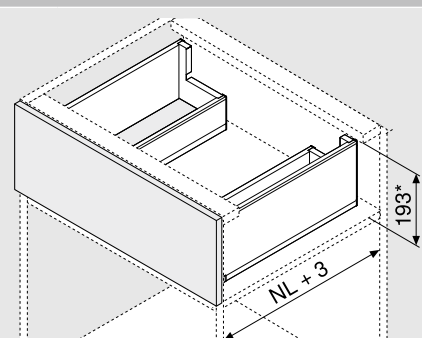


Ngăn kéo chậu rửa – chiều cao C



- Với khớp nối giữa để tối ưu hóa việc sử dụng không gian lưu trữ
- Có thể kết hợp với các bộ phận tiêu chuẩn
- Thành hộp tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh ba chiều mặt trước ngăn kéo

Yêu cầu về không gian



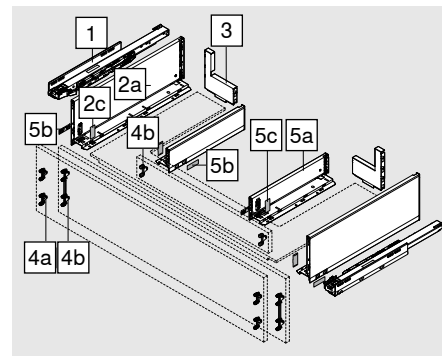
NL Chiều dài ray

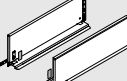
* Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70 kg	40 kg	70 kg
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T

Để biết thêm thông tin về mã đặt hàng ngăn kéo chậu rửa TIP-ON BLUMOTION, xem trang 115



2	Bộ thành ngăn kéo ngoài						
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		177				
	Chiều dài ray NL (mm)			SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	450			770C4502S			770C4502I
	500			770C5002S			770C5002I
	550			770C5502S			770C5502I
	600			770C6002S			770C6002I
	650			770C6502S			770C6502I

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu từ 1000 chiếc
2c	2 x	Nắp đáy

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

3	Mặt hậu kim loại, hình chữ L trái/phải			
	Chất liệu	SW-M	OG-M	CS-M
	Thép			ZB7C129S.6S

4	Khớp nối trước		
	Cách lắp		
	EXPANDO	2 x	ZF7C70E2
	EXPANDO T	2 x	ZF7C70T2
	Kiểu lắp bắt vít	2 x	ZF7C7002

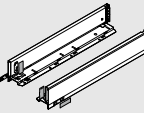
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75

Thông tin đặt hàng

Thay cho 4

4a	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	4 x	ZF7M70E2	
	EXPANDO T	4 x	ZF7M70T2	
	Kiểu lắp bắt vít	4 x	ZF7M7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75				

4b	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	2 x	ZF7M70E2	
	Kiểu lắp bắt vít	2 x	ZF7M7002	

5	Bộ thành ngăn kéo âm				
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		90.5		
	Chiều dài ray NL (mm)			SW-M	OG-M
				CS-M	INGL
	300			770M3002S	
	350			770M3502S	
	400			770M4002S	
	450			770M4502S	
	500			770M5002S	

Bao gồm:

5a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải
5b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu với số lượng từ 1000 chiếc
5c	2 x	Nắp đáy

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

Để sử dụng hiệu quả không gian lưu trữ, chúng tôi khuyến nghị:

Chiều dài ray NL thành ngăn kéo ngoài - chiều dài ray NL thành ngăn kéo trong = tối thiểu 150 mm

Phụ kiện bổ sung

-	Vít dùng cho ván công nghiệp			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước	609.1500
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước	609.1700

Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để kết nối ray trượt với tủ

-	Bắt vít (vít đầu dẹt)			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	4	15	Để kết nối khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo	61D.1500

Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo

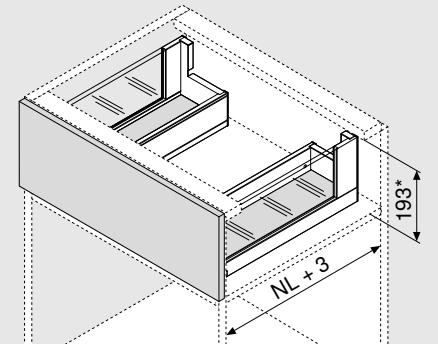
-	Hệ thống vít			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ	661.1450.HG

Ngăn kéo chậu rửa – chiều cao C



- Với khớp nối giữa để tối ưu hóa việc sử dụng không gian lưu trữ
- Có thể kết hợp với các bộ phận tiêu chuẩn
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh mặt trước ba chiều trong thành ngăn kéo

Yêu cầu về không gian

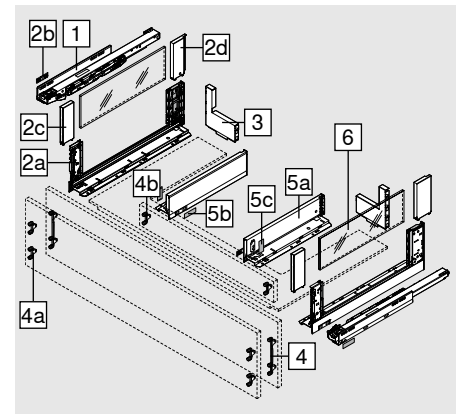


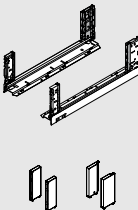
NL Chiều dài ray

* Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70 kg	40 kg	70 kg
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T
Để biết thêm thông tin về mã đặt hàng ngăn kéo chậu rửa TIP-ON BLUMOTION, xem trang 115					



2		Bộ thành ngăn kéo ngoài				
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		177			
	Chiều dài ray NL (mm)			SW-M	OG-M	CS-M
	450		780C4502S			
	500		780C5002S			
	550		780C5502S			
	600		780C6002S			
	650		780C6502S			
Bao gồm:						
2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/bên phải				
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu với số lượng từ 1000 chiếc				
2c	2 x	BOXCOVER trước				
2d	1 x	BOXCOVER sau trái/phải				
Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64						

3	Mặt hậu kim loại, hình chữ L trái/phải			
	Chất liệu	SW-M	OG-M	CS-M
	Thép	ZB7C129S.6S		

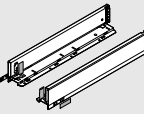
Thông tin đặt hàng

4	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	2 x	ZF7C70E2	
	EXPANDO T	2 x	ZF7C70T2	
	Kiểu lắp bắt vít	2 x	ZF7C7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75				

Thay cho 4

4a	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	4 x	ZF7M70E2	
	EXPANDO T	4 x	ZF7M70T2	
	Kiểu lắp bắt vít	4 x	ZF7M7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75				

4b	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	2 x	ZF7M70E2	
	Kiểu lắp bắt vít	2 x	ZF7M7002	

5	Bộ thành ngăn kéo âm				
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		90.5		
	Chiều dài ray NL (mm)			SW-M	OG-M
				CS-M	
	300			770M3002S	
	350			770M3502S	
	400			770M4002S	
	450			770M4502S	
	500			770M5002S	

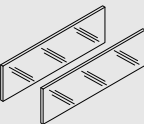
Bao gồm:

5a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/phải
5b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu với số lượng từ 1000 chiếc
5c	2 x	Nắp đáy

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

Để sử dụng hiệu quả không gian lưu trữ, chúng tôi khuyến nghị:

Chiều dài ray NL thành ngăn kéo ngoài - chiều dài ray NL thành ngăn kéo trong = tối thiểu 150 mm

6	Thành thiết kế bằng kính (mặt bên)			
	Chiều dài ray NL (mm)	Chất liệu	Màu sắc	
		Kính	Trong	
	450			ZE7S338G
	500			ZE7S388G
	550			ZE7S438G
	600			ZE7S488G
	650			ZE7S538G

Bao gồm:

6	2 x	Thành thiết kế bằng kính
Với chiều dài ray NL khác, hãy cắt thành thiết kế dài nhất tiếp theo để có kích thước phù hợp		
Để biết thêm về kích thước cắt, vui lòng xem trang 59		

Thông tin đặt hàng

Phụ kiện bổ sung

-	Khóa an toàn khi vận chuyển - thành thiết kế (mặt bên)		
	Chất liệu	Màu sắc	
	Nhựa	Màu vàng	780C0009

Dùng để vận chuyển các thành thiết kế (mặt bên) trước khi lắp đặt

-	Vít dùng cho ván công nghiệp		
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)	
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước

Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để kết nối ray trượt với tủ

-	Bắt vít (vít đầu dẹt)		
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)	
	4	15	Để gắn khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo

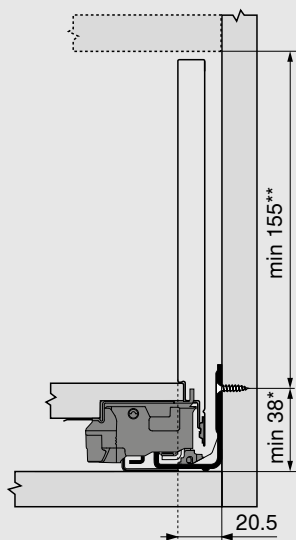
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo

-	Hệ thống vít		
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)	
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với thùng tủ

661.1450.HG

Thông số kỹ thuật

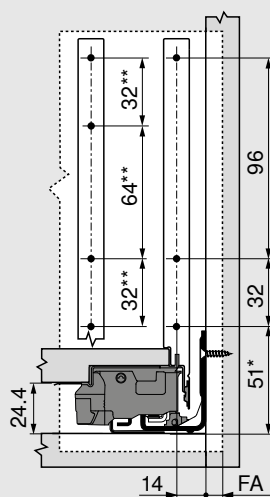
Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



* + 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

** Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Kích thước lắp đặt cho mặt trước đối với cách lắp bằng vít

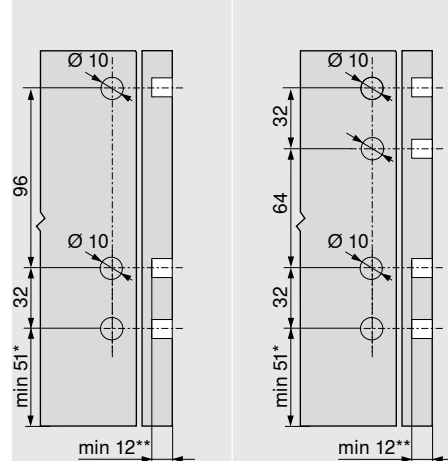


FA Trùm ngoài

* + 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

** Thay thế cho 4a

Khoảng cách khoan mặt cánh cho EXPANDO/EXPANDO T



4

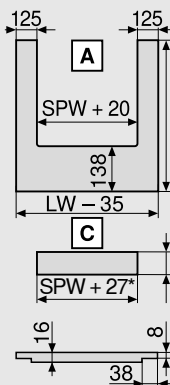
4a

* + 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

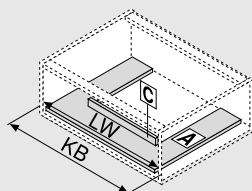
** tối thiểu 6 mm cho EXPANDO T

Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm

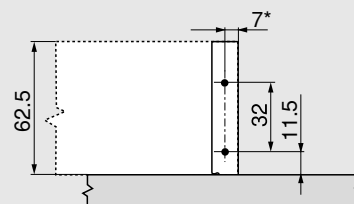


Ván đáy ngăn kéo	A (mm)
Ván hậu bằng thép	NL - 21
Phần ở giữa	C (mm)
	62.5



KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray
SPW	Chiều rộng bên trong giữa các mặt hông ngăn kéo chậu rửa
*	+3 mm với ZF7M70E2

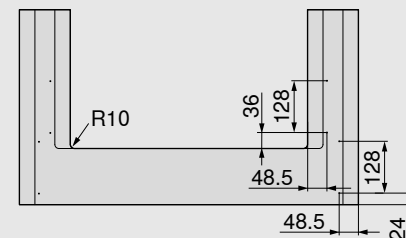
Kích thước phần ở giữa



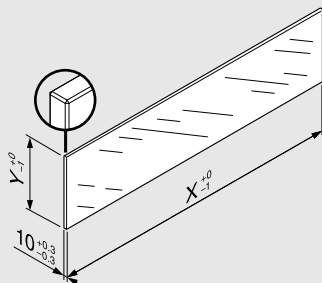
* +1.5 mm với ZF7M70E2

Kích thước khoan

Ván đáy ngăn kéo



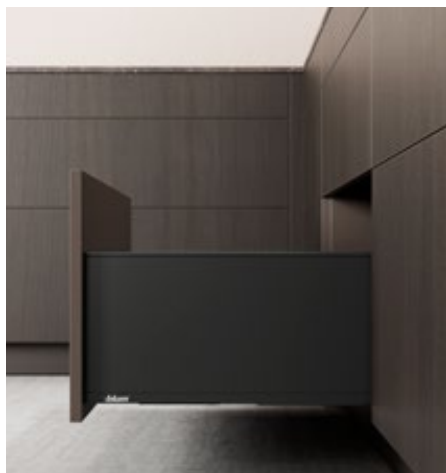
Cắt – thành thiết kế



Thành thiết kế	X (mm)	Y (mm)
Mặt bên	NL - 112	138
NL	Chiều dài ray	

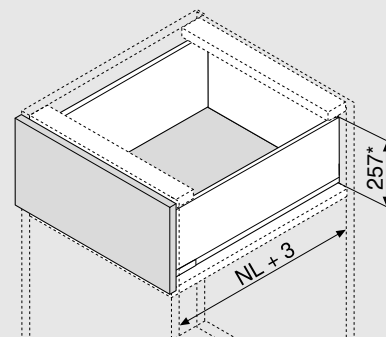
Kích thước có sẵn kết hợp với LEGRABOX không yêu cầu "thử nghiệm tác động" cho các bộ phận bằng kính được lắp theo chiều dọc" (theo tiêu chuẩn DIN EN 14749 tháng 06 năm 2016). Không cần phải sử dụng kính an toàn để tuân thủ tiêu chuẩn. Mép kính có mặt nghiêng được mài nhẵn và đánh bóng với kích thước cạnh xiên $1 \text{ mm} \pm 0.5 \text{ mm}$.

Ngăn kéo cao – chiều cao F



- Thành hộp tủ bằng thép và thép không gỉ
- Bề mặt trong và ngoài liền phẳng
- Thành ngăn kéo mảnh 12.8 mm
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Bao gồm BLUMOTION S tích hợp, có thể tắt được và có cơ chế giảm chấn, đồng thời có thể kết hợp với hệ thống hỗ trợ mở bằng điện SERVO-DRIVE hoặc hệ thống hỗ trợ mở bằng cơ TIP-ON BLUMOTION
- Lắp mặt trước vào vị trí cố định và chỉ cần cài vào (gắn dễ dàng ngay cả khi ngăn kéo đã nằm vào vị trí)
- Không cần sử dụng dụng cụ khi lắp ráp mặt cánh
- Điều chỉnh mặt trước ba chiều trong thành ngăn kéo

Yêu cầu về không gian

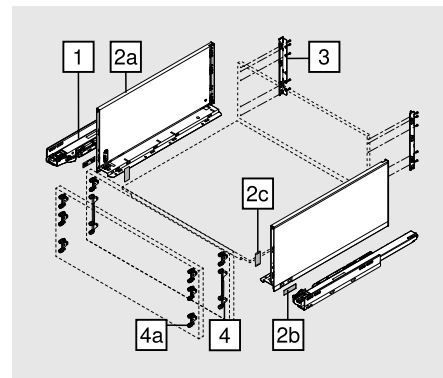


NL Chiều dài ray

* Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Thông tin đặt hàng

1	Ray trượt trái/phải				
	Chiều dài ray NL (mm)	BLUMOTION S		TIP-ON	
		40 kg	70 kg	40 kg	70 kg
	400	750.4001S		750.4001T	
	450	750.4501S	753.4501S	750.4501T	753.4501T
	500	750.5001S	753.5001S	750.5001T	753.5001T
	550	750.5501S	753.5501S	750.5501T	753.5501T
	600	750.6001S	753.6001S	750.6001T	753.6001T
	650		753.6501S		753.6501T



	Bộ thành ngăn kéo						
	Chiều cao thành ngăn kéo (mm)		241				
	Chiều dài ray NL (mm)			SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	400			770F4002S			770F4002I
	450			770F4502S			770F4502I
	500			770F5002S			770F5002I
	550			770F5502S			770F5502I
	600			770F6002S			770F6002I
	650			770F6502S			770F6502I

Bao gồm:

2a	1 x	Thành ngăn kéo bên trái/bên phải
2b	2 x	Logo thương hiệu, được đóng logo Blum, in theo yêu cầu với số lượng từ 1000 chiếc
2c	2 x	Nắp đáy

Tùy chọn các thành thiết kế LEGRABOX - xem trang 64

	Khớp nối sau dành cho ván trái/phải					
	Chất liệu	Chiều cao	SW-M	OG-M	CS-M	NI
	Thép	F	ZB7F000S			

Thông tin đặt hàng

4	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	2 x	ZF7C70E2	
	EXPANDO T	2 x	ZF7C70T2	
	Kiểu lắp bắt vít	2 x	ZF7C7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75				

4	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	2 x	ZF7M70E2	
	EXPANDO T	2 x	ZF7M70T2	
	Kiểu lắp bắt vít	2 x	ZF7M7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75				

Thay cho 4

4a	Khớp nối trước			
	Cách lắp			
	EXPANDO	6 x	ZF7M70E2	
	EXPANDO T	6 x	ZF7M70T2	
	Kiểu lắp bắt vít	6 x	ZF7M7002	
EXPANDO T thích hợp với các mặt trước mỏng – xem trang 75				

Phụ kiện bổ sung

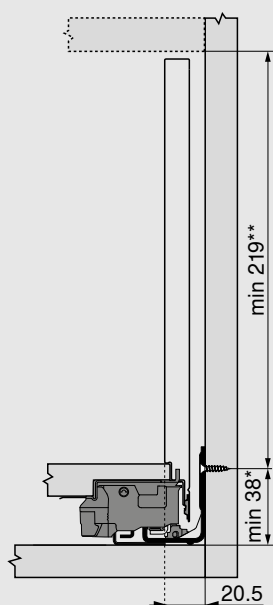
-	Vít dùng cho ván công nghiệp			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	3.5	15	Dùng cho khớp nối trước	609.1500
	3.5	17	Dùng cho khớp nối trước	609.1700
Chúng tôi khuyến nghị nên dùng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm để kết nối ray trượt với tủ				

-	Bắt vít (vít đầu dẹt)			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	4	15	Để kết nối khớp nối sau với ván hậu gỗ công nghiệp và các thành ngăn kéo vào ván đáy ngăn kéo	61D.1500
Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo				

-	Vít hệ thống			
	Ø (mm)	Chiều dài (mm)		
	6	14.5	Để kết nối ray trượt với tủ	661.1450.HG

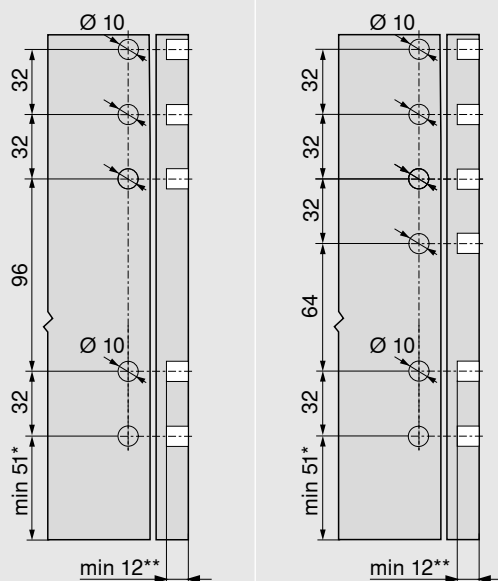
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



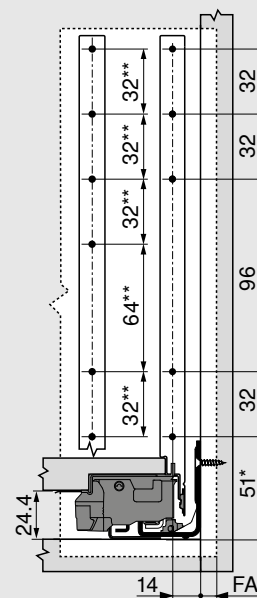
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

Khoảng cách khoan mắt cánh cho EXPANDO/EXPANDO T



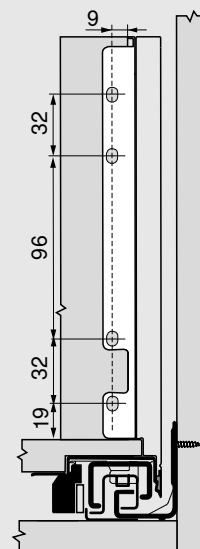
4	4a
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	tối thiểu 6 mm cho EXPANDO T

Kích thước lắp đặt cho mặt trước đối với cách lắp bằng vít



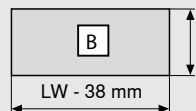
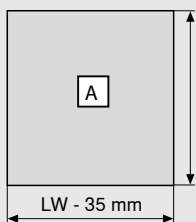
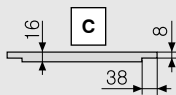
FA	Lớp mạ mặt trước
*	+ 1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ
**	Thay thế cho 4a

Kích thước lắp đặt ván hậu

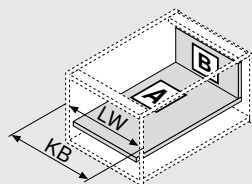


Thông số kỹ thuật

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



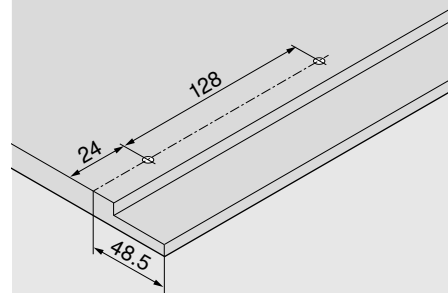
Ván hậu gỗ công nghiệp		B (mm)
Chiều cao		212
Ván đáy ngăn kéo		A (mm)
Ván hậu gỗ công nghiệp		NL - 10
Kích thước rãnh		C



KB	Chiều rộng tủ
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray

Kích thước khoan

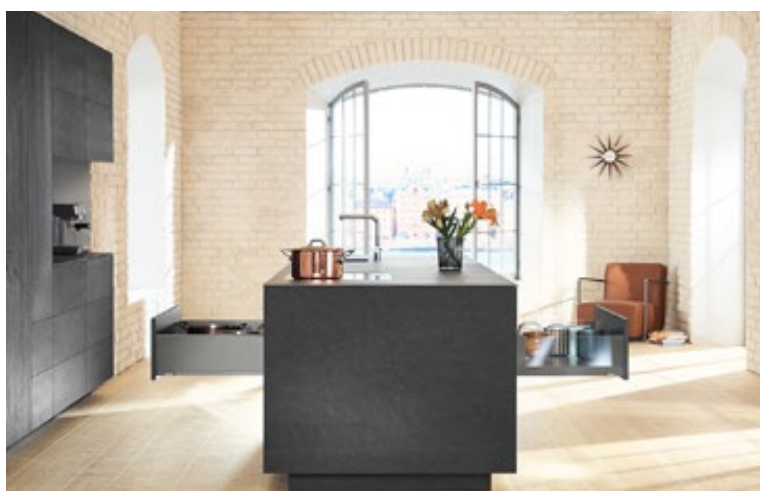
Ván đáy ngăn kéo





myLEGRABOX

Bạn có thể chọn mua bộ sưu tập LEGRABOX special edition với số lượng đặt hàng tối thiểu hoặc tạo thiết kế của riêng mình với LEGRABOX individual. Đặt hàng các điểm nhấn trang trí (bên ngoài) và các thành ngăn kéo (bên trong) độc lập và lắp đặt tại xưởng của riêng bạn chỉ trong vài bước, để bạn có thể tạo ra các ngăn kéo với thiết kế tuyệt đẹp mà cực kỳ linh hoạt.



LEGRABOX pure và LEGRABOX free

LEGRABOX pure với các thành ngăn kéo bằng kim loại và LEGRABOX free với thành thiết kế. Tùy chỉnh ngăn kéo của bạn với logo của thương hiệu đặt riêng dưới dạng in hoặc đóng dấu. Tăng thêm nét đặc biệt cho LEGRABOX free với các thành thiết kế của riêng bạn làm bằng gỗ hoặc bất kỳ vật liệu nào khác mà bạn chọn.



LEGRABOX special edition

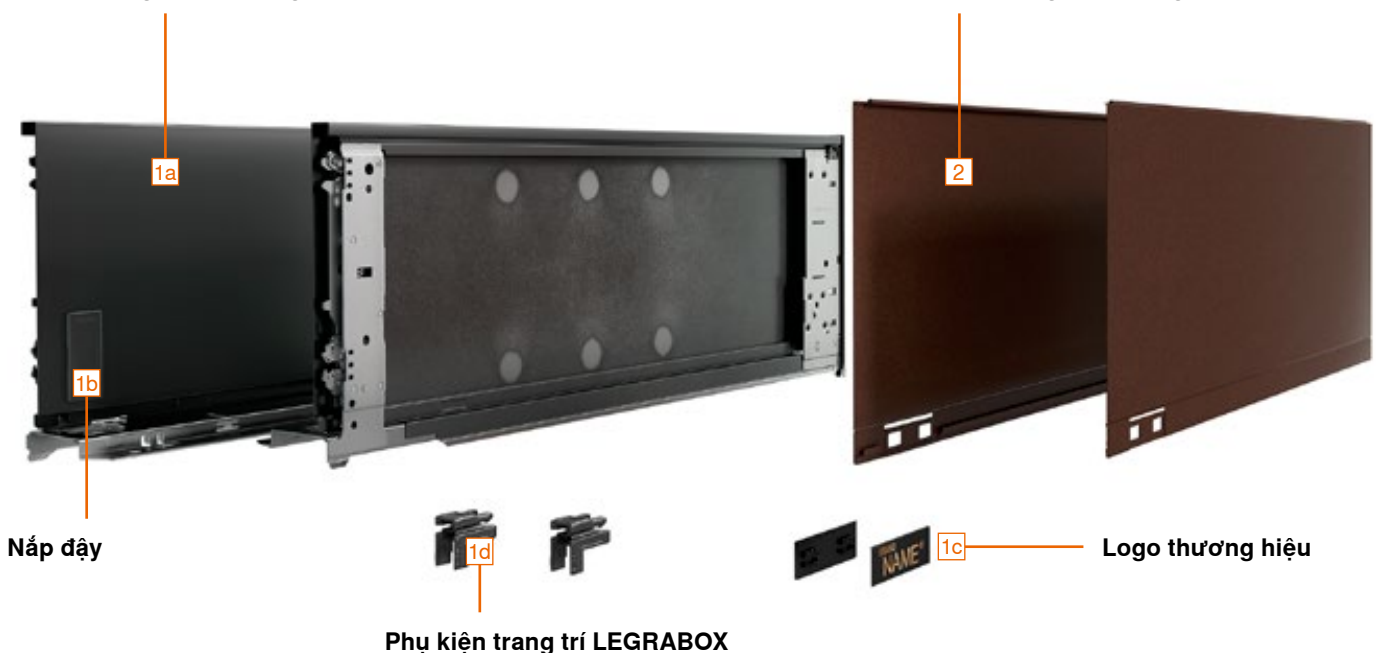
Với LEGRABOX special edition, Blum cung cấp bộ sưu tập phối màu đặc biệt của các thành ngăn kéo dựa trên màu đen carbon mờ mới. Chẳng hạn, sự kết hợp vật liệu với inox chống in dấu vân tay, bề mặt carbon 3D đặc biệt (toàn bề mặt) hoặc lớp sơn nâu đỏ nhám sang trọng. Sử dụng các tùy chọn sáng tạo đa dạng này để tạo ra thiết kế đặc biệt của riêng bạn và thêm dấu ấn cá nhân của bạn với các logo thương hiệu.

LEGRABOX individual

Với LEGRABOX individual, các nhà sản xuất có thể khám phá khía cạnh sáng tạo của họ. LEGRABOX individual mang đến cho bạn vô số khả năng để tự do sáng tạo các thiết kế độc đáo - bằng cách pha trộn màu sắc, chất liệu hoặc in, tạo họa tiết bằng laser hay dập nổi các điểm nhấn trang trí với logo và họa tiết tùy chỉnh, tạo nên tổng thể cổ điển hoặc thực sự xa hoa,

Thành ngăn kéo không có chi tiết trang trí (thành ngăn kéo âm)

Điểm nhấn trang trí (bên ngoài)



Nắp đậy

Phụ kiện trang trí LEGRABOX

Logo thương hiệu

Lưu ý: Các phiên bản sẽ khác nhau tùy theo điều kiện khung. Nhằm xác định độ khả thi để triển khai, Blum sẽ cần nắm rõ thông tin về thiết kế nội thất trước.

LEGRABOX special edition – Hoàn thiện lắp đặt tại công trình

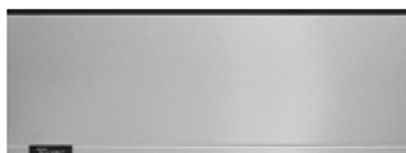
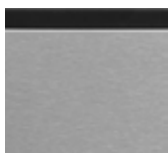


- Chi tiết trang trí (bên ngoài) có thể được lựa chọn trong các thiết kế khác nhau ngay cả với số lượng đặt hàng tối thiểu
- Thành ngăn kéo (bên trong) và điểm nhấn trang trí (bên ngoài) riêng biệt có thể được hoàn thiện theo nhu cầu dễ dàng
- Một bộ sưu tập đặc biệt với vẻ ngoài ngăn kéo ấn tượng

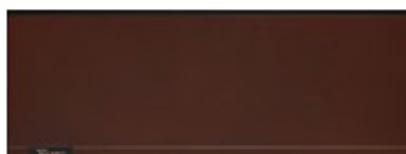
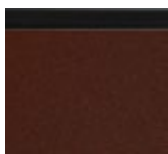
Thông tin đặt hàng



- Thành ngăn kéo (bên trong): Màu đen carbon mờ (CS-M)
- Điểm nhấn trang trí (bên ngoài): Màu đen carbon mờ (CS-M)
- Với đường nét thiết kế và logo thương hiệu, tùy chọn với logo của riêng bạn

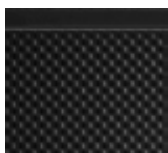


- Thành ngăn kéo (bên trong): Màu đen carbon mờ (CS-M)
- Điểm nhấn trang trí (bên ngoài): bằng inox chống in dấu vân tay (INGL)
- Với đường nét thiết kế và logo thương hiệu, tùy chọn với logo của riêng bạn



- Thành ngăn kéo (bên trong): Màu đen carbon mờ (CS-M)
- Điểm nhấn trang trí (bên ngoài): Màu nâu đỏ nhám (NR)

Với đường nét thiết kế và logo thương hiệu, tùy chọn với logo của riêng bạn



- Thành ngăn kéo (bên trong): Màu đen carbon mờ (CS-M)
- Điểm nhấn trang trí (bên ngoài): Màu đen carbon mờ/Vẻ ngoài Carbon (CSCL)
- Không có đường nét thiết kế, có logo thương hiệu, tùy chọn với logo của riêng bạn

1	Bộ thành ngăn kéo (bên trong)						
	Màu sắc	CS-M		Chiều cao thành ngăn kéo			
	Chiều dài ray NL (mm)			M	K	C	F
	270			770M2701S		770C2701S	
	300			770M3001S	770K3001S	770C3001S	
	350			770M3501S	770K3501S	770C3501S	
	400			770M4001S	770K4001S	770C4001S	770F4001S
	450			770M4501S	770K4501S	770C4501S	770F4501S
	500			770M5001S	770K5001S	770C5001S	770F5001S
	550			770M5501S	770K5501S	770C5501S	770F5501S
	600			770M6001S	770K6001S	770C6001S	770F6001S
	650			770M6501S		770C6501S	770F6501S

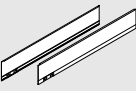
Bao gồm:

1a	1 x	Thành ngăn kéo (bên trong) trái/phải
1b	2 x	Nắp đáy
1c	2 x	Logo thương hiệu, có dán logo Blum
1d	2 x	Chi tiết trang trí LEGRABOX

Lưu ý

Thành ngăn kéo có chiều cao N không nằm trong phạm vi lựa chọn thiết kế.
Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng một thành ngăn kéo có chiều cao N phù hợp với thành ngăn kéo (âm) tùy chỉnh.

Thông tin đặt hàng

	Điểm nhấn trang trí (bên ngoài)						
	Đường nét thiết kế			Có đường nét thiết kế cho logo thương hiệu			
	Chiều cao thành ngăn kéo		Chiều dài ray NL (mm)	Màu sắc			
				CS-M	INGL	CSCL ¹	NR
	M		270–650	770MxxxAS	770MxxxAl	770MxxxASGC	770MxxxAS
	K		300–600	770KxxxAS	770KxxxAl	770KxxxASGC	770KxxxAS
	C		270–650	770CxxxAS	770CxxxAl	770CxxxASGC	770CxxxAS
	F		400–650	770FxxxAS	770FxxxAl	770FxxxASGC	770FxxxAS
	xxx	Chiều dài ray NL (mm)					
	¹	Không có đường nét thiết kế					

Bao gồm:

2	1 x	Điểm nhấn trang trí (bên ngoài) trái/phải
---	-----	---

1c	Logo thương hiệu cá nhân							
	Phiên bản		Đối xứng					
	Chất liệu		Nhựa					
	In Dán nhãn		Số lượng đặt hàng tối thiểu (cái)	Màu sắc				
				SW-M	OG-M	CS-M	IN-G	KU-G
	Được in riêng		1000	2x	ZA7.0700xxxABD		ZA7.0709xxxAB	
	Dập nổi riêng biệt		5000	2x	ZA7.0700xxxABD		ZA7.0709xxxAB	

Phụ kiện bổ sung

-	Tấm cách âm						
	Màu sắc		Màu đen				
	Chất liệu		Mút				
	Chiều cao thành ngăn kéo		Chiều dài ray NL (mm)				
	M		270–650				¹ ☎ 770M0009
	K		300–600				¹ ☎ 770K0009
	C		270–650				☎ 770C0009
	F		400–650				☎ 770F0009

Chú ý	
Như một tùy chọn, một tấm cách âm có thể được sử dụng giữa thành ngăn kéo (bên trong) và điểm nhấn trang trí (bên ngoài) để cải thiện tính năng giảm ồn	
¹	Đối với chiều dài ray NL 270–300 mm, tấm cách âm phải được giảm một nửa ở chỗ lỗ thùng

Thông tin			
Các phiên bản sẽ khác nhau tùy theo điều kiện tiêu chuẩn. Nhằm xác định độ khả thi để triển khai, Blum sẽ cần nắm rõ thông tin về thiết kế nội thất trước.			
SW-M	Trắng mờ	CSCL	Màu đen carbon/kiểu dáng carbon
OG-M	Xám đậm mờ	NR	Nâu đỏ nhám
CS-M	Màu đen carbon mờ	IN-G	Phủ inox xước theo khuôn
INGL	Inox chống in dấu vân tay	KU-G	Đồng xước theo khuôn
		GO-G	Vàng xước theo khuôn

LEGRABOX individual – Hoàn thiện lắp đặt tại công trình

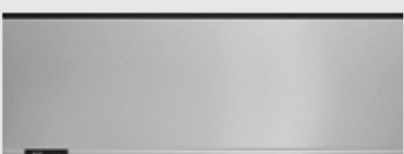


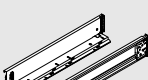
- Với số lượng đặt hàng tối thiểu tăng lên, bạn có thể thiết kế **LEGRABOX individual** với thiết kế hoặc logo của bạn
- Chúng tôi rất vui khi được tư vấn cho bạn và kiểm tra tính khả thi đối với các thiết kế của bạn - hãy liên hệ với nhân viên Blum: blum.com/contacts
- Thành ngăn kéo (bên trong) và điểm nhấn trang trí (bên ngoài) được phân phối riêng biệt và có thể được kết hợp với nhau hoàn thiện theo mong muốn một cách nhanh chóng và dễ dàng
- Tùy chọn thiết kế
Phối hợp màu | Phối hợp chất liệu | In | Tạo họa tiết bằng laser | Dập nổi

Thông tin đặt hàng

		LEGRABOX individual – Phối hợp màu			

Thông tin đặt hàng

LEGRABOX individual – Phối hợp chất liệu	
	
<ul style="list-style-type: none">— Thành ngăn kéo (mặt bên trong): có nhiều màu— Điểm nhấn trang trí (mặt bên ngoài): bằng inox chống in dấu vân tay (INGL) Với đường nét thiết kế và logo thương hiệu, có thể tùy chỉnh với logo của riêng bạn Không có đường thiết kế, khắc laser hoặc in nổi, có logo tùy chỉnh	
Minh họa	

	1a	Thành ngăn kéo không có điểm nhấn trang trí (thành ngăn kéo âm)						
	Chiều cao thành ngăn kéo		Chiều dài ray NL (mm)			Màu sắc		
	M K C F		270 300 350 400 450 500 550 600 650			SW-M	OG-M	CS-M
	X		Chiều cao thành ngăn kéo			☎ 770Xxxx1S		
	xxx		Chiều dài ray NL (mm)					
Bao gồm:								
1a	-	Thành ngăn kéo không có điểm nhấn trang trí (thành ngăn kéo âm)						
Đặt hàng trái và phải riêng								

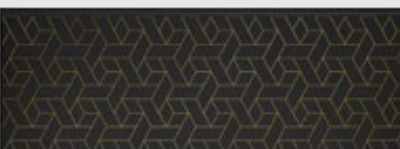
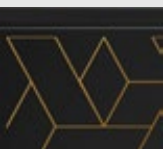
	2	Điểm nhấn trang trí (bên ngoài)			
		Chiều cao thành ngăn kéo	Chiều dài ray NL (mm)	Đường nét thiết kế	Màu sắc
					INGL
		M K C F	270 300 350 400 450 500 550 600 650	Có đường nét thiết kế	 770XxxxAI
		M K C F	270 300 350 400 450 500 550 600 650	Không có đường nét thiết kế	 770XxxxAIR
X	Chiều cao thành ngăn kéo				
xxx	Chiều dài ray NL (mm)				
Bao gồm:					
2	-	Điểm nhấn trang trí (bên ngoài) trái/phải			

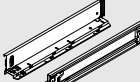
	1b	Nắp đẩy bên trong				
		Phiên bản	Đối xứng			
		Chất liệu	Nhựa			
		Nhãn	Số lượng đặt hàng tối thiểu (cái)	Màu sắc		
				SW-M	OG-M	CS-M
		Blum	1000	ZA7.5700.BT		
Bao gồm:						
1b	-	Nắp đẩy bên trong				

	1d	Phụ kiện điểm nhấn trang trí LEGRABOX		
		Màu sắc	Màu xám đậm	
		Chất liệu	Nhựa	
				770.0008

Thông tin					
Các phiên bản sẽ khác nhau tùy theo điều kiện khung. Nhằm xác định độ khả thi để triển khai, Blum sẽ cần nắm rõ thông tin về thiết kế nội thất trước.					
SW-M	Trắng mờ	CS-M	màu đen carbon		
OG-M	Xám đậm mờ	INGL	Inox chống in dấu vân tay		

Thông tin đặt hàng

	LEGRABOX individual – In			
		<ul style="list-style-type: none">— Phối hợp màu sắc và chất liệu khả dụng— Thành ngăn kéo (mặt bên trong): có nhiều màu— Điểm nhấn trang trí (mặt bên ngoài): có nhiều màu <p>Với đường nét thiết kế được in một phần hoặc toàn bộ với các màu khác nhau, với logo theo yêu cầu hoặc các họa tiết riêng</p>		
Minh họa				

	1a	Thành ngăn kéo không có điểm nhấn trang trí (thành ngăn kéo âm)							
	Chiều cao thành ngăn kéo		Chiều dài ray NL (mm)			Màu sắc			
	M K C F		270 300 350 400 450 500 550 600 650			SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	X		Chiều cao thành ngăn kéo			☎ 770Xxxx1S			☎ 770Xxxx1I
	xxx		Chiều dài ray NL (mm)						
	Bao gồm:								
1a	-	Thành ngăn kéo không có điểm nhấn trang trí (thành ngăn kéo âm)							
Đặt hàng trái và phải riêng									

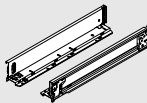
	2	Điểm nhấn trang trí (bên ngoài)									
	Chiều cao thành ngăn kéo		Chiều dài ray NL (mm)		Đường nét thiết kế		Màu sắc				
							SW-M	OG-M	CS-M	INGL	
	M K C F		270 300 350 400 450 500 550 600 650		Không có đường nét thiết kế		☎ 770XxxxASR			☎ 770XxxxAIR	
	X	Chiều cao thành ngăn kéo									
	xxx	Chiều dài ray NL (mm)									
Bao gồm:											
2	-	Điểm nhấn trang trí (bên ngoài) trái/phải									

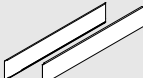
	1b	Nắp đẩy bên trong						
	Phiên bản		Đối xứng					
	Chất liệu		Nhựa					
	Nhãn		Số lượng đặt hàng tối thiểu (cái)		Màu sắc			
					SW-M	OG-M	CS-M	INGL
	Blum		1000		ZA7.5700.BT			ZA7.5709.BT
Bao gồm:								
1b	-	Nắp đẩy bên trong						

	1d	Phụ kiện điểm nhấn trang trí LEGRABOX		
	Màu sắc	Màu xám đậm		
	Chất liệu	Nhựa	770.0008	

Thông tin đặt hàng

☐	LEGRABOX individual – Dập nổi		
		<ul style="list-style-type: none">— Phối hợp màu sắc và chất liệu khả dụng— Thành ngăn kéo (mặt bên trong): có nhiều màu— Điểm nhấn trang trí (mặt bên ngoài): có nhiều màu <p>Không có đường nét thiết kế được dập nổi một phần, có logo theo yêu cầu hoặc các họa tiết riêng</p>	
Minh họa			

☐	1a	Thành ngăn kéo không có điểm nhấn trang trí (thành ngăn kéo âm)						
	Chiều cao thành ngăn kéo		Chiều dài ray NL (mm)			Màu sắc		
	M K C F		270 300 350 400 450 500 550 600 650			SW-M	OG-M	CS-M
	X		Chiều cao thành ngăn kéo			☎ 770Xxxx1S		
	xxx		Chiều dài ray NL (mm)					
	Bao gồm:							
1a	-	Thành ngăn kéo không có điểm nhấn trang trí (thành ngăn kéo âm)						
Đặt hàng trái và phải riêng								

☐	2	Điểm nhấn trang trí (bên ngoài)					
	Chiều cao thành ngăn kéo		Chiều dài ray NL (mm)	Đường nét thiết kế	Màu sắc		
	M K C F		270 300 350 400 450 500 550 600 650	Không có đường nét thiết kế	SW-M	OG-M	CS-M
	📞 770XxxxASR						
	X	Chiều cao thành ngăn kéo					
	xxx	Chiều dài ray NL (mm)					
Bao gồm:							
2	-	Điểm nhấn trang trí (bên ngoài) trái/phải					

☐	1b	Nắp đậy bên trong				
	Phiên bản		Đối xứng			
	Chất liệu		Nhựa			
	Nhãn	Số lượng đặt hàng tối thiểu (cái)	Màu sắc			
			SW-M	OG-M	CS-M	
	Blum		1000	ZA7.5700.BT		
Bao gồm:						
1b	-	Nắp đậy bên trong				

☐	1d	Phụ kiện điểm nhấn trang trí LEGRABOX		
	Màu sắc		Màu xám đậm	770.0008
	Chất liệu		Nhựa	

Thông tin					
Các phiên bản sẽ khác nhau tùy theo điều kiện khung. Nhằm xác định độ khả thi để triển khai, Blum sẽ cần nắm rõ thông tin về thiết kế nội thất trước.					
SW-M	Trắng mờ	CSCL	Màu đen carbon/kiểu dáng carbon		
OG-M	Xám đậm mờ	NR	Nâu đỏ nhám		
CS-M	Màu đen carbon mờ	IN-G	Phủ inox xước trong khuôn		
INGL	Inox chống in dấu vân tay	KU-G	Đồng xước trong khuôn		
		GO-G	Vàng xước trong khuôn		

Thông tin đặt hàng

Phụ kiện bổ sung

	Tấm cách âm			
	Màu sắc	Màu đen		
	Chất liệu	Mút		
	Chiều cao thành ngăn kéo	Chiều dài ray NL (mm)		
	M	270–650	1	770M0009
	K	300–600	1	770K0009
	C	270–650		770C0009
	F	400–650		770F0009

<p>Chú ý</p> <p>Như một tùy chọn, tấm cách âm có thể dùng để ở giữa thành ngăn kéo (bên trong) và điểm nhân trang trí (bên ngoài) để giảm ồn tốt hơn.</p>				
1	Đối với chiều dài ray NL 270–300 mm, tấm cách âm phải được giảm một nửa ở chỗ lỗ thùng			

Logo thương hiệu cá nhân



- Logo thương hiệu cho phép tùy chỉnh trên tất cả các tùy chọn thiết kế LEGRABOX
- Chọn một logo thương hiệu phù hợp nhất với cách diễn giải của bạn về LEGRABOX
- Chúng tôi sẽ in hoặc dập nổi logo với màu sắc mà bạn muốn và kết hợp vào thành ngăn kéo
- Để nổi bật hơn, hãy chọn bề mặt kim loại mới và màu in bạc, vàng và đồng
- Để có một thiết kế độc đáo làm nổi bật chất lượng tủ nội thất của bạn

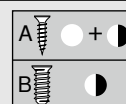
	Logo thương hiệu cá nhân								
	Phiên bản		Đối xứng						
	Chất liệu		Nhựa						
	In Dán nhãn	Số lượng đặt hàng tối thiểu (cái)	Màu sắc						
			SW-M	OG-M	CS-M	IN-G	KU-G	GO-G	
			Được in riêng		1000	2x	ZA7.0700xxxABD		ZA7.0709xxxAB
Dập nổi riêng biệt		5000	2x	ZA7.0700xxxABD		ZA7.0709xxxAB			

Thiết kế mẫu				
Màu sắc	Vàng xước trong khuôn	Đồng xước trong khuôn	Phủ inox xước trong khuôn	Xám đậm mờ
Dán nhãn	Dập nổi	Dập nổi chìm	Dập nổi	Dập nổi chìm
Màu sắc	Vàng xước trong khuôn	Phủ inox xước trong khuôn	Phủ inox xước trong khuôn	màu đen carbon
In	kim loại vàng	kim loại bạc	Màu đen	kim loại vàng
Màu sắc	màu đen carbon	Xám đậm mờ	màu đen carbon	màu đen carbon
In	kim loại đồng	kim loại đồng	kim loại bạc	Màu trắng
Màu sắc	Trắng mờ	Trắng mờ	Trắng mờ	Trắng mờ
In	kim loại vàng	kim loại bạc	Màu đen	Màu xám


Lớp ngoài cùng của ray trượt 750–40 kg

Chiều dài ray NL (mm)

NL	19*	37	69	197	229	243	261	293	357	
270		●●	○○	○○						
300–350		●●	○○		○○		○○			
400–500		●●	○○				●●	○○		
550–600		●●	○○				●●	○○	○○	



A Vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm

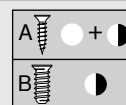
B Hệ thống vít Ø 6 x 14.5 mm, Mã bộ phận 661.1450.HG

* Có thể được thay thế bằng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm

Ray trượt 753–70 kg

Chiều dài ray NL (mm)

NL	19*	28	37	69	243	261	293	357	453	
450		●●	●●	○○	●●	●●	○○	**		
500–600		●●	●●	○○	●●	●●	○○	○○	**	
650		●●	●●	○○	●●	●●	○○	○○	○○	**



A Vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm

B Hệ thống vít Ø 6 x 14.5 mm, Mã bộ phận 661.1450.HG

* Có thể được thay thế bằng vít dùng cho ván công nghiệp Ø 4 x 15 mm

** Tùy chọn để tăng tính ổn định

EXPANDO T



- 3 ứng dụng khác nhau - hệ thống tay nâng | hệ thống bản lề | hệ thống ray hộp
- Mặt cánh mỏng từ 8 mm trở lên
- EXPANDO T - hệ thống phụ kiện lắp đặt trước
- Chất liệu mặt cánh khác nhau
- Sử dụng Bộ định dạng cấu hình sản phẩm để tính thông số cho bản vẽ của bạn

Trợ giúp lập bản vẽ và đặt hàng

www.blum.com/configurator

Khớp nối trước

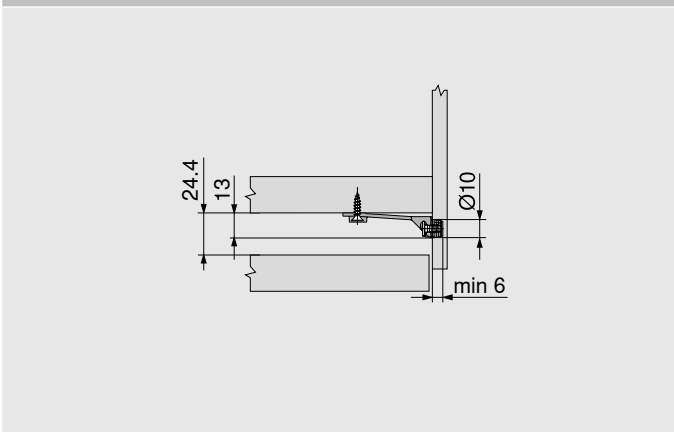
	Chiều cao	
	N	ZF7N70T2
	M	ZF7M70T2
	K	ZF7K70T2
	C	ZF7C70T2

Thiết bị cố định đáy/mặt trước ngăn kéo

	Cách lắp	Màu sắc	
	EXPANDO T	Màu xám tro RAL 7037	Z96.00T1

— Cho sự ổn định của ngăn kéo rộng
 — Tăng cường kết nối giữa đáy và mặt trước ngăn kéo
 — Khuyến nghị:
 Chiều rộng tủ KB > 600mm: 1 cái
 Chiều rộng tủ KB > 900mm: 2 cái
 Chiều cao mặt trước ngăn kéo FH > 380 mm: 1 cái

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



Khoảng cách khoan mặt trước ngăn kéo

X = 14 mm + độ phủ FA
* Tối thiểu 80 mm
** Đối với đá và gốm +0.2/-0.1 mm

Khu vực ứng dụng và đề xuất lắp đặt

EXPANDO T thích hợp kết nối phụ kiện Blum với mặt trước mỏng trong thi công tủ.

Vật liệu có thể chỉ dày từ 8 mm trở lên, miễn là đủ ổn định và chắc chắn.

Chất liệu đã được Blum kiểm nghiệm	Độ bền căng ngang (N/mm ²)	Nm
Ván công nghiệp	> 0.40	1.5
MDF	> 0.60	1.5
HDF		2
HPL		2
Hộp chất khoáng		2
Đá granit - Nero Assoluto		3
Đá nhân tạo - hợp chất thạch anh		3
Tấm ceramic		3
Nm Lực xoắn khi vặn tối thiểu		

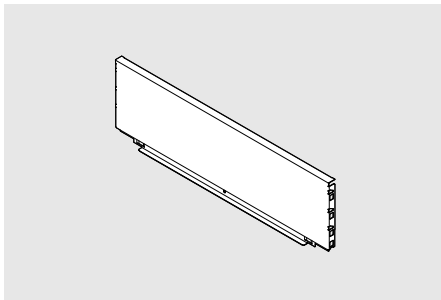
Giới hạn trách nhiệm

Blum không chịu trách nhiệm khi sử dụng EXPANDO T kết hợp với các chất liệu không nằm trong danh sách hoặc phụ kiện từ nhà sản xuất khác. Bạn nên để đơn vị sản xuất tủ nội thất có kinh nghiệm thực hiện công việc lắp đặt.



Tìm hiểu thêm thông tin về lắp đặt và điều chỉnh EXPANDO T tại www.blum.com/exp3

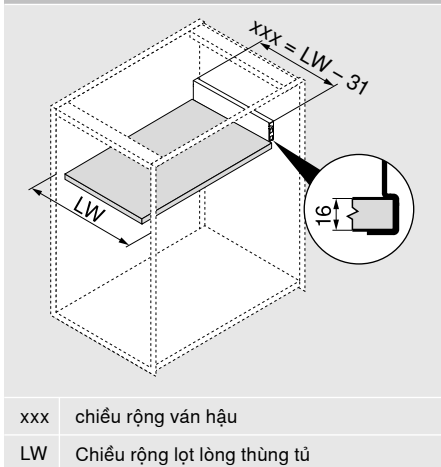
Ván hậu bằng thép



- Dành cho LEGRABOX
- Màu sắc: Trắng mờ, Xám đậm mờ, Đen carbon mờ
- Chất liệu: Thép

Thông tin đặt hàng	
Chiều cao mặt hậu	
N*	☎ ZB7NxxxS.6
M	☎ ZB7MxxxS.6
K	☎ ZB7KxxxS.6
C	☎ ZB7CxxxS.6
F	☎ ZB7FxxxS.6
* Không thể sử dụng chung với SERVO-DRIVE	

Tính toán chiều rộng



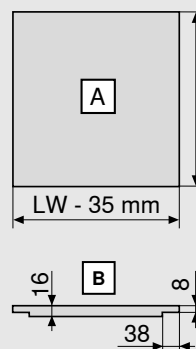
$$xxx = LW - 31$$

Ví dụ
Mặt hậu chiều cao M
LW = 567 mm
536 mm = 567 - 31 mm

Đặt hàng
ZB7M536S.6

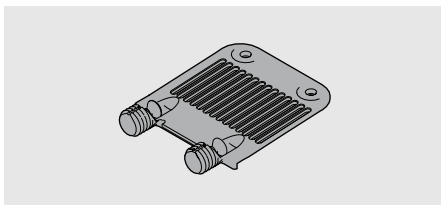
xxx	chiều rộng ván hậu
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ

Kích thước cắt cho ván công nghiệp 16 mm



Ván đáy ngăn kéo	A (mm)
Ván hậu bằng thép	NL - 21
Kích thước rãnh	B
LW	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ
NL	Chiều dài ray

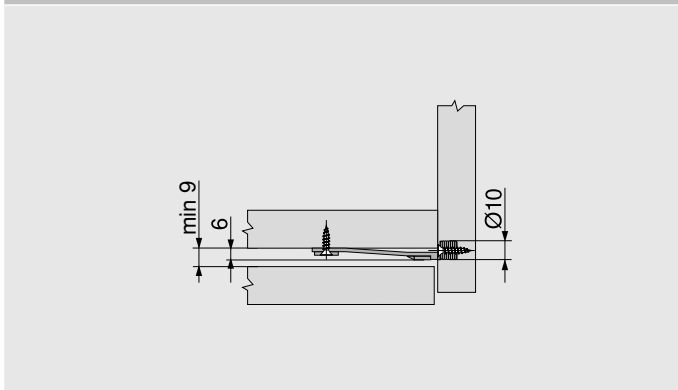
Thiết bị cố định đáy/mặt trước ngăn kéo



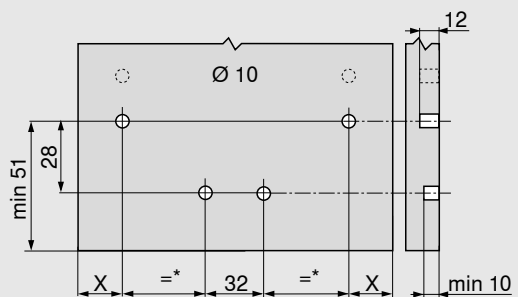
- Hỗ trợ cho ngăn kéo rộng
- **Khuyến dùng:**
Chiều rộng tủ KB > 900 mm: 1 cái

Thông tin đặt hàng	
Cách lắp	Màu sắc
EXPANDO	Màu xám tro RAL 7037
Z96.10E1	

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



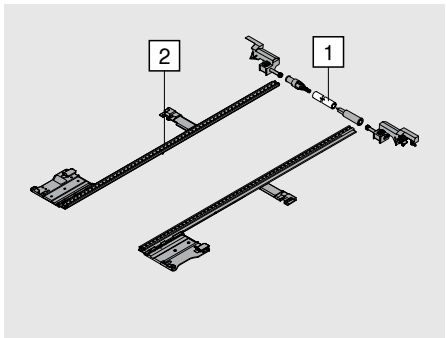
Khoảng cách khoan mặt trước ngăn kéo



X = 14 mm + độ phủ FA

* Tối thiểu 72 mm

Thanh ổn định thành tủ



- Thanh giằng cho ngăn kéo rộng hơn
- Khuyến nghị: Chiều rộng tủ KB từ 900 -1400 mm
- Thanh giằng bằng nhôm thích hợp cho chiều rộng tủ lên đến 1400 mm, cắt theo kích thước
- Không cần nổi thêm không gian ở đáy tủ
- Thích hợp sử dụng với BLUMOTION, SERVO-DRIVE, TIP-ON BLUMOTION, TIP-ON

Thông tin đặt hàng

Chiều dài ray NL (mm)

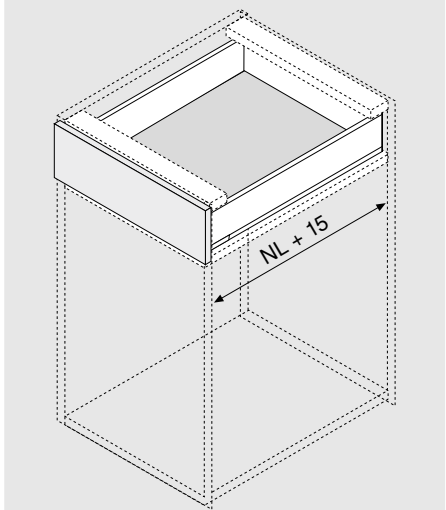
270–400	ZS7M400LU
450–650	ZS7M650LU

Cắt

1	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW - 295 mm
2	Chiều dài ray NL + 10 mm

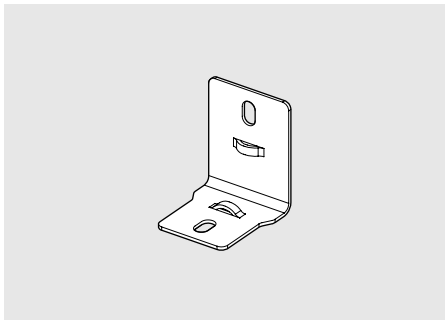
Thông số kỹ thuật

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ



NL Chiều dài ray

Khớp nối hỗ trợ

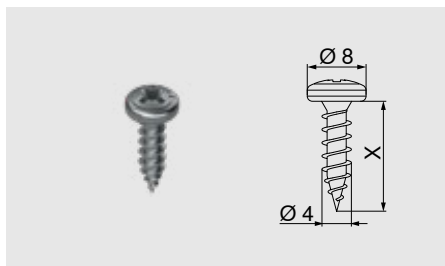


- Sử dụng kích thước cắt đồng nhất đối với ngăn kéo có ván hậu bằng thép và ván hậu gỗ công nghiệp
- Có thể kết nối đáy ngăn kéo bằng thép với ván hậu bằng gỗ công nghiệp.
- Kết nối ván hậu gỗ công nghiệp hoặc phần ở giữa và đáy ngăn kéo để ổn định hơn

Thông tin đặt hàng

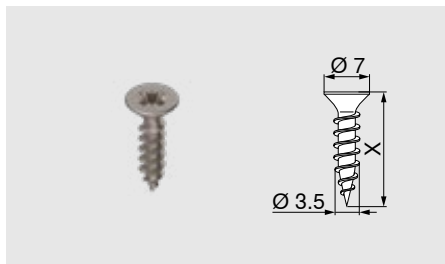
Chất liệu

Thép	ZB7A0008
------	-----------------

Bắt vít (vít đầu dẹt) – Ø 4.0 mm

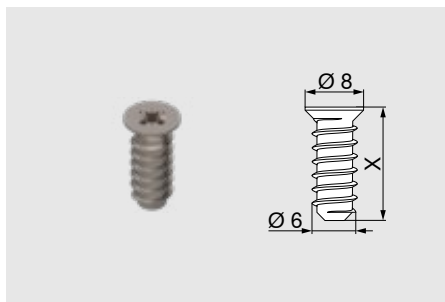
- Để kết nối khớp nối sau với ván hậu (gỗ công nghiệp) và thành với đáy ngăn kéo
- Để lắp đặt tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng vít đầu dẹt cho ván hậu gỗ công nghiệp và thành ngăn kéo
- Màu sắc: Mạ niken
- Chất liệu: Thép

Thông tin đặt hàng		
Chiều dài X (mm)	Durchmesser (mm)	
15.0	Ø 4.0	61D.1500

Vít dùng cho ván công nghiệp – Ø 3.5 mm

- Màu sắc: Mạ niken
- Chất liệu: Thép

Thông tin đặt hàng		
Chiều dài X (mm)	Durchmesser (mm)	
15.0	Ø 3.5	609.1500
17.0		609.1700

Vít hệ thống – Ø 6.0 mm

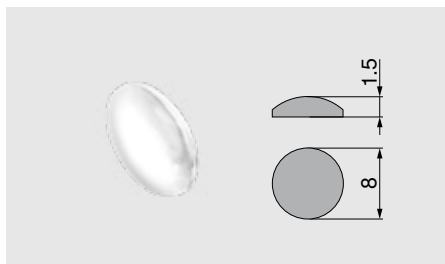
- Đường kính lỗ khoan Ø 5 mm
- Màu sắc: Mạ niken
- Chất liệu: Thép

Thông tin đặt hàng		
Chiều dài X (mm)	Durchmesser (mm)	
10.0	Ø 6.0	661.1000.HG
11.5		661.1150.HG
13.0		661.1300.HG
14.5		661.1450.HG
20.0		661.2000.HG

Mũi khoan giữa

- Để khoan trước cho vít dùng cho ván công nghiệp Ø 3.5 mm
- Độ sâu lỗ khoan lên đến 8 mm
- Chất liệu: Thép, gia công

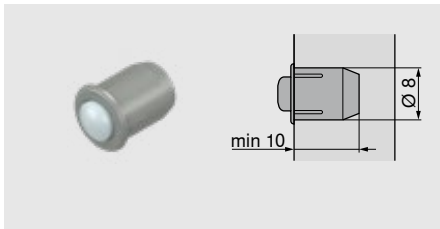
Thông tin đặt hàng		
Tên	Durchmesser (mm)	
Mũi khoan giữa	Ø 2.7	M01.ZZ03.01
Đầu khoan thay thế		M01.ZZB3

Miếng đệm dán trên cửa tủ

- Để giảm ồn
- Màu sắc: Màu tự nhiên
- Chất liệu: Nhựa

Thông tin đặt hàng	
Đường kính (mm)	
Ø 8.0	993.710

Miếng đệm cửa tủ Ø 8 mm



- Để giảm ồn
- Khoảng hở mặt trước ngăn kéo 2 mm
- Hai phần
- Màu sắc: màu xám RAL 9006 (màu trắng nhôm)
- Chất liệu: Nhựa

Thông tin đặt hàng		
Durchmesser (mm)		
Ø 8.0		993.706

Tua vít Pozidriv



- Tay nắm có logo Blum
- Màu sắc: đen/cam
- Chất liệu: Nhựa/thép

Thông tin đặt hàng		
Công cụ hỗ trợ	Tổng chiều dài (mm)	
Tua vít Pozidriv PZ 2	210	303.756.1

Tua vít rãnh



- Tay nắm có logo Blum
- Màu sắc: đen/cam
- Chất liệu: Nhựa/thép

Thông tin đặt hàng		
Công cụ hỗ trợ	Tổng chiều dài (mm)	
Có rãnh, cỡ 1	200	314.928.1

Tua vít TORX

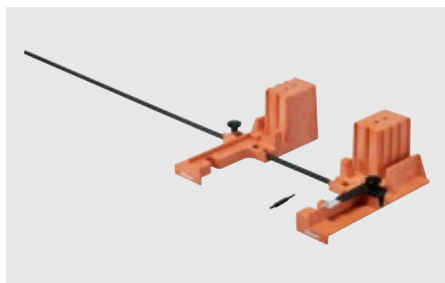


- Tay nắm có logo Blum
- Màu sắc: đen/cam
- Chất liệu: Nhựa/thép

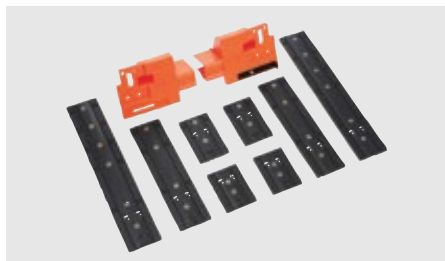
Thông tin đặt hàng		
Công cụ hỗ trợ	Tổng chiều dài (mm)	
TORX T20	100	623.882.2
	200	209.093.7

BOXFIX plus

- Thiết bị lắp ráp dùng khí nén giúp lắp ráp ngăn kéo
- Cách lắp ráp: Sử dụng vít hoặc đinh
- Chiều dài ray NL 270–650 mm
- Chiều rộng tủ KB 250–1.200 mm
- Chiều cao ván hậu lên đến 250 mm (bằng gỗ và thép)
- Chất liệu: nhôm/thép

Thông tin đặt hàng**BOXFIX plus****ZMM.2500****BOXFIX E-L**

- Thiết bị hỗ trợ lắp đặt ngăn kéo
- Kiểu lắp đặt: Bằng ốc vít
- Chiều dài ray: 270 – 650 mm
- Chiều rộng tủ: 250 – 1200 mm
- Chiều cao ván hậu lên đến 250 mm
- Chất liệu: Nhựa/thép
- BOXFIX dùng cho độ dày đáy ngăn kéo 18 mm theo yêu cầu

Thông tin đặt hàng**BOXFIX E-L****ZML.0700.01****Cỡ lấy dấu dùng cho LEGRABOX**

- Cỡ để đánh dấu vị trí lắp của các khớp nối trước
- Chất liệu: Nhựa/thép

Thông tin đặt hàng**Cỡ lấy dấu dùng cho LEGRABOX****ZML.3710****Cỡ khoan mối cho đế/mặt sau LEGRABOX**

- Cỡ cho các vị trí khoan trước khi lắp trên đáy ngăn kéo (kết nối thành ngăn kéo, đáy ngăn kéo và ván hậu, đáy ngăn kéo)
- Cỡ cho các vị trí khoan trước khi lắp trên ván hậu gỗ công nghiệp (kết nối ván hậu gỗ công nghiệp và khớp nối sau)
- Chất liệu: Nhựa/thép

Thông tin đặt hàng**Cỡ khoan mối cho đáy/mặt hậu LEGRABOX****ZML.7000****Lưỡi xẻ rãnh ván đáy**

- Lắp đặt mặt đáy LEGRABOX
- Sản xuất chính xác đường rãnh đáy LEGRABOX
- Kẹp đáy dễ dàng giúp làm việc thuận tiện
- Không cần thiết lập
- Đáy ngăn kéo có thể dày 18–19 mm theo yêu cầu

Thông tin đặt hàng**Lưỡi cắt để**

1050 W

M35.7200

1800 W

M35.7300

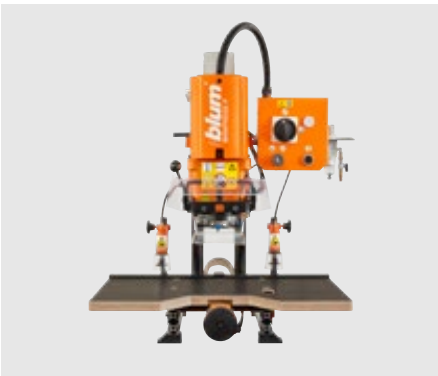
MINIPRESS top



- Khoan dọc và tùy chọn lắp ráp phụ kiện Blum
- Thay nhanh đầu khoan đã được gắn sẵn mũi khoan
- Dễ dàng sử dụng hệ thống định vị nhờ khả năng chuyển đổi nhanh thước đo được cài đặt sẵn mà không cần dụng cụ
- Điều chỉnh kích thước đơn giản nhờ các bộ phận vận hành dễ tiếp cận và màn hình hiển thị chính xác

Thông tin đặt hàng	
MINIPRESS top với EASYSTICK	
	M70E2000
Bao gồm thiết bị khoan ngang	M75E2000
MINIPRESS top không có EASYSTICK	
	M70.2000

MINIPRESS P



- Bao gồm hộp số xoay đa chiều (5 trục)
- Kèm theo hệ thống thước đo, bao gồm thước đo tiêu chuẩn (600 mm) và bộ dụng cụ
- Có nhiều lựa chọn cho mức điện áp khác nhau
- Thước đo, đầu khoan và các phụ tùng khác không được bao gồm khi mua máy cơ bản
- Có thể tùy ý chọn nâng cấp với EASYSTICK

Thông tin đặt hàng	
MINIPRESS P	
230 V, không có bàn	M53.3050EU
230 V, có bàn và phụ tùng	M53.2050EU
400 V, có bàn và phụ tùng	M53.2000EU

EASYSTICK



- Máy tính EASYSTICK (bao gồm giá đỡ) giúp tính toán tự động các vị trí lắp – cần phải đặt hàng riêng
- Thước đo EASYSTICK có khả năng di chuyển tự động, đi kèm với chốt dừng và các móc đánh dấu phát sáng (dài 1.700 mm, vị trí dừng từ 6–953 mm) – cần phải đặt hàng riêng
- Thước đo kéo dài EASYSTICK cho các vị trí dừng từ 953–2.681 mm – cần phải đặt hàng riêng

Thông tin đặt hàng	
EASYSTICK cho MINIPRESS top	
Thước	MZD.2700
Máy tính	MZD.5700.01
EASYSTICK cho MINIPRESS P	
Thước	MZD.2000
Máy tính	MZD.5000

Bộ cắt kính



Minh họa

- Dụng cụ cắt để cắt các thành thiết kế bằng kính theo kích thước mong muốn

Thông tin đặt hàng	
Bộ cắt kính	
	65.8000
Bao gồm:	
1 x	Máy cắt kính dầu
1 x	Cắt bằng chất lỏng
1 x	Dao cắt kính

SERVO-DRIVE



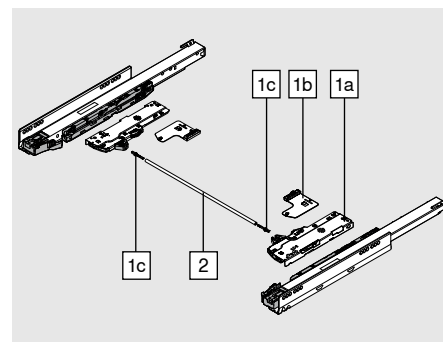
Để biết thêm thông tin về SERVO-DRIVE, vui lòng truy cập:

www.blum.com/sdr3

TIP-ON BLUMOTION



- Hệ thống hỗ trợ mở bằng lò xo TIP-ON kết hợp với giảm chấn BLUMOTION giúp giảm ồn khi đóng
- Khoảng hở mặt trước ngăn kéo 2.5 mm
- Điều chỉnh kích thước mặt trước bốn chiều
- Phạm vi kích hoạt được mở rộng
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Thanh đồng bộ cho tủ có chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW từ 245 mm trở lên



Thông tin đặt hàng

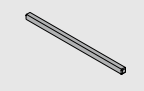
1		Bộ TIP-ON BLUMOTION				
		Bộ TIP-ON BLUMOTION có các cường độ khác nhau để phù hợp với các trọng lượng và chiều dài ray khác nhau. Mỗi phiên bản có một màu khác nhau để dễ phân biệt. Chốt kích hoạt có thể được sử dụng phổ biến cho tất cả các thiết bị TIP-ON BLUMOTION.				
NL (mm)	Bộ sản phẩm		Ray trượt (kg)	Trọng lượng (kg)	1	
270–300	S0	Màu trắng	40	≤ 10		T60L7040
270–300	S1	Màu xám nhạt	40	> 10–20		T60L7140
350–600	L1	Màu xám nhạt	40	2 ≤ 20		T60L7340
350–600	L3	Màu xám tro	40	2 15–40		T60L7540
450–650	L5	Màu đen	70	3 35–70		T60L7570
Bao gồm:						
1a	1 x	Bộ TIP-ON BLUMOTION trái/phải				
1b	1 x	Chốt kích hoạt TIP-ON BLUMOTION trái/phải				
1c	2 x	Đầu nối thanh đồng bộ TIP-ON BLUMOTION				
		Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW ≥ 294 mm				
1	Phạm vi trọng lượng đề xuất (tổng trọng lượng của ngăn kéo) để tính năng đóng và mở đạt tối ưu					
2	Chỉ có thể kết hợp với ray trượt 40 kg					
3	Khuyến nghị: Chỉ sử dụng kết hợp với ray trượt 70 kg					
Tính toán chính xác cho bộ TIP-ON BLUMOTION bằng cách sử dụng bộ cấu hình sản phẩm www.blum.com/configurator						

Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW ≥ 294 mm

2 Đầu nối thanh cân bằng TIP-ON BLUMOTION		
	Phiên bản	Màu sắc
	Hình tròn	Màu xám
T60.1125W		
Kết hợp với 1c 2 x T60.000D		
Phù hợp với chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW đến 1370 mm		
Chú ý		
Để tối ưu hóa chức năng và tăng phạm vi kích hoạt, chúng tôi thường khuyên bạn nên sử dụng thanh đồng bộ.		
Cắt	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW - 247 mm	

Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW 245-293 mm

Thanh đồng bộ TIP-ON BLUMOTION

	Phiên bản	Màu sắc
	Hình vuông	Màu xám nhạt RAL 7035
T60.300D		
Cắt	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW - 221 mm	

Thông tin đặt hàng

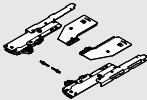
Phụ kiện bổ sung

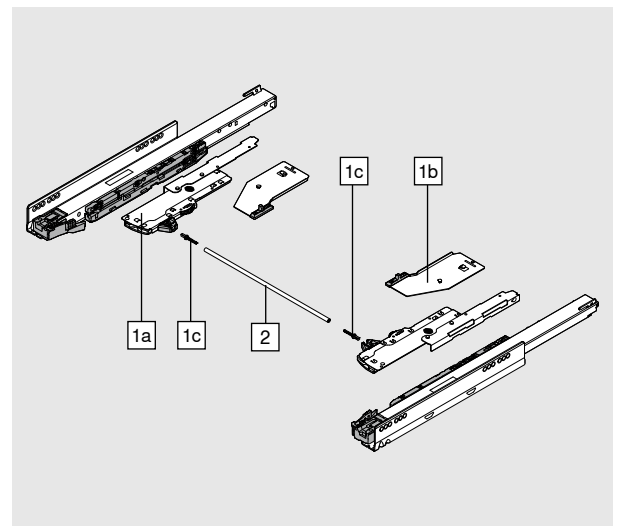
Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW ≥ 294 mm		
1c	Đầu nối thanh đồng bộ TIP-ON BLUMOTION	
	Phiên bản	Màu sắc
	Đối xứng	Màu xám nhạt RAL 7035
	T60.000D	

Dụng cụ tạo khoảng hở mặt trước TIP-ON BLUMOTION

	Khoảng hở mặt trước FS (mm)	Màu sắc
	2.5	Màu cam
	65.5631	
Chú ý		
Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng cỡ tạo khoảng hở mặt trước ngắn kéo		

Ngăn kéo dưới chậu rửa TIP-ON BLUMOTION

1	Bộ ngăn kéo chậu rửa TIP-ON BLUMOTION				
<div></div> <p>Bộ TIP-ON BLUMOTION có sẵn với các cường độ khác nhau để phù hợp với các trọng lượng và chiều dài ray khác nhau. Mỗi phiên bản có một màu khác nhau để dễ phân biệt. Chốt kích hoạt có thể được sử dụng phổ biến cho tất cả các thiết bị TIP-ON BLUMOTION.</p>					
NL (mm)	Bộ sản phẩm		Ray trượt (kg)	Trọng lượng ¹ (kg)	
350–600	L1	Màu xám nhạt	40	² ≤ 20	T60L9340
350–600	L3	Màu xám tro	40	² 15–40	T60L9540
Bao gồm:					
1a	1 x	Bộ TIP-ON BLUMOTION trái/phải			
1b	1 x	Chốt kích hoạt TIP-ON BLUMOTION trái/phải			
1c	2 x	Đầu nối thanh đồng bộ TIP-ON BLUMOTION			
		Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW ≥ 314 mm			
¹	Phạm vi trọng lượng đề xuất (tổng trọng lượng của ngăn kéo) để tính năng đóng và mở đạt tối ưu				
²	Chỉ có thể kết hợp với ray trượt 40 kg				
Tính toán chính xác cho bộ TIP-ON BLUMOTION bằng cách sử dụng bộ cấu hình sản phẩm www.blum.com/configurator					



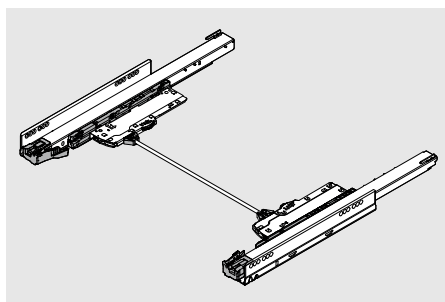
Phụ kiện bổ sung

1c	Đầu nối thanh đồng bộ TIP-ON BLUMOTION	
	Phiên bản	Màu sắc
	Đối xứng	Màu xám nhạt RAL 7035
	T60.000D	
Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW ≥ 314 mm		

Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW ≥ 314 mm		
2	Đầu nối thanh cân bằng TIP-ON BLUMOTION	
	Phiên bản	Màu sắc
	Hình tròn	Màu xám
	T60.1125W	
Kết hợp với 1c 2 x T60.000D		
Phù hợp với chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW đến 1370 mm		
Chú ý		
Để tối ưu hóa chức năng và tăng phạm vi kích hoạt, chúng tôi thường khuyên bạn nên sử dụng thanh đồng bộ.		
Cắt	Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW - 267 mm	

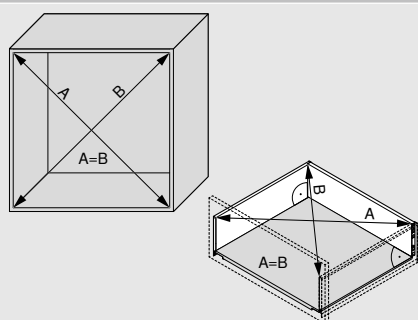
-	Dụng cụ tạo khoảng hở mặt trước TIP-ON BLUMOTION	
	Khoảng hở mặt trước FS (mm)	Màu sắc
	2.5	Màu cam
	65.5631	
Chú ý		
Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng cỡ tạo khoảng hở mặt trước ngắn kéo		

Thông số kỹ thuật



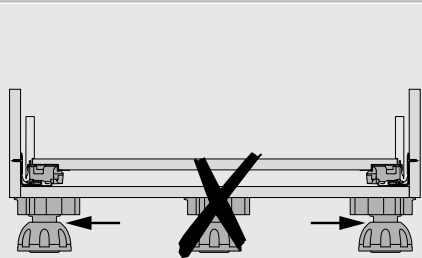
- TIP-ON BLUMOTION dùng cho LEGRABOX sử dụng cùng kích thước lắp đặt chuẩn như LEGRABOX
- Các sơ đồ sau đây minh họa cho một ngăn kéo có chiều cao M

Kết cấu đồ nội thất

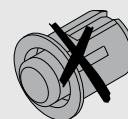


Cần phải đảm bảo khoảng hở mặt trước ngăn kéo ít nhất là 2.5 mm. Điều này có nghĩa là việc xây dựng phải tuân theo các kích thước và góc độ đã được lên kế hoạch.

Len chân tủ



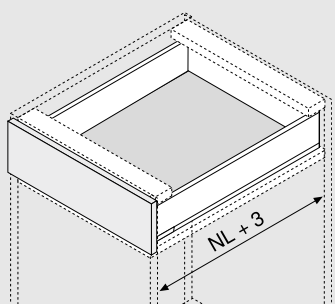
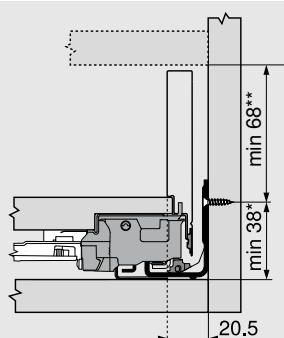
Lắp đặt mặt trước



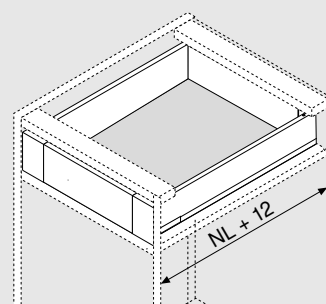
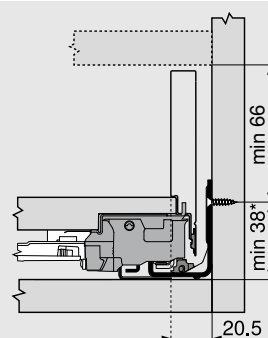
Không được lắp nút đệm tạo khe hở cho TIP-ON BLUMOTION!

Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ

Hộc tủ/ngăn kéo cao



Ngăn kéo âm



* +1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

** Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

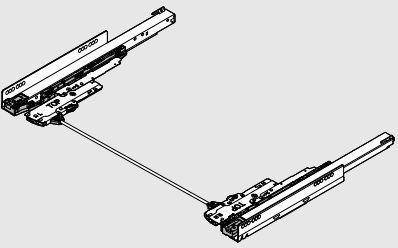
Không thể sử dụng kết hợp chốt kích hoạt (Z17.0M07) với TIP-ON BLUMOTION.

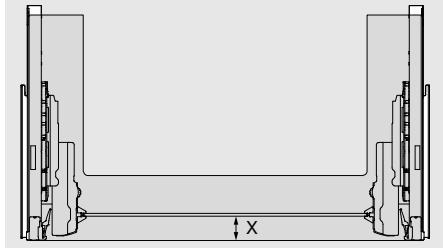
NL Chiều dài ray

Thông số kỹ thuật

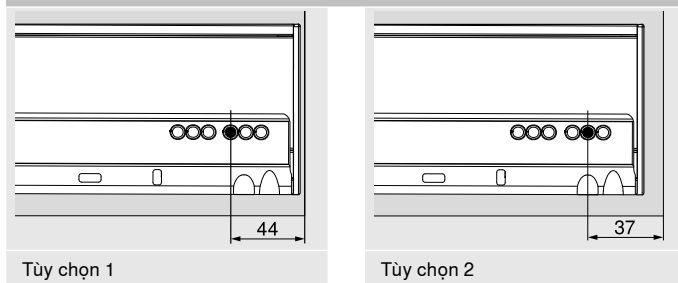
Ngăn kéo dưới chậu rửa

Khoảng cách giữa thanh cân bằng và mặt trước tủ

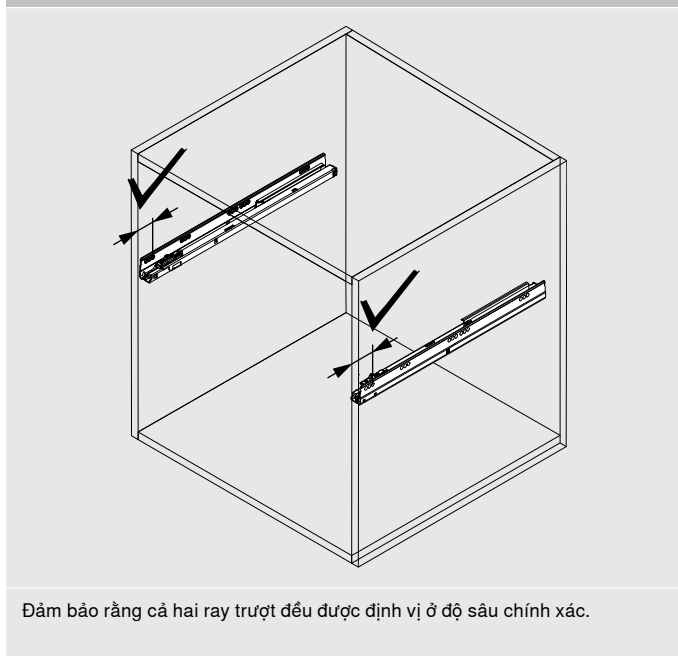
	NL (mm)	X dành cho 750.xxx1S (mm)
	350	65
	400	85
	450	65
	500	65
	550	65
	600	65
NL Chiều dài ray		



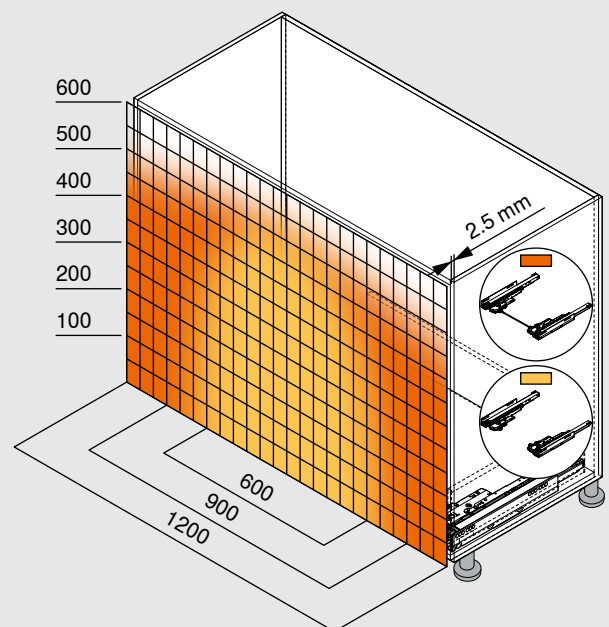
Vị trí bắt vít – ngăn kéo âm | ngăn kéo âm



Vị trí độ sâu



Phạm vi hoạt động



-  Có thanh đồng bộ
-  Không có thanh đồng bộ

Khoảng hở mặt trước tối thiểu (mm) 2.5

Có bộ ổn định mặt trước/đế

Để tối ưu hóa chức năng và tăng phạm vi kích hoạt, chúng tôi thường khuyên bạn nên sử dụng thanh đồng bộ.

Ví dụ cho 750 – 40 kg | 753 – 70 kg, chiều cao C, chiều dài ray NL 500 mm



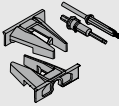
Lắp đặt và điều chỉnh TIP-ON
www.blum.com/tob3

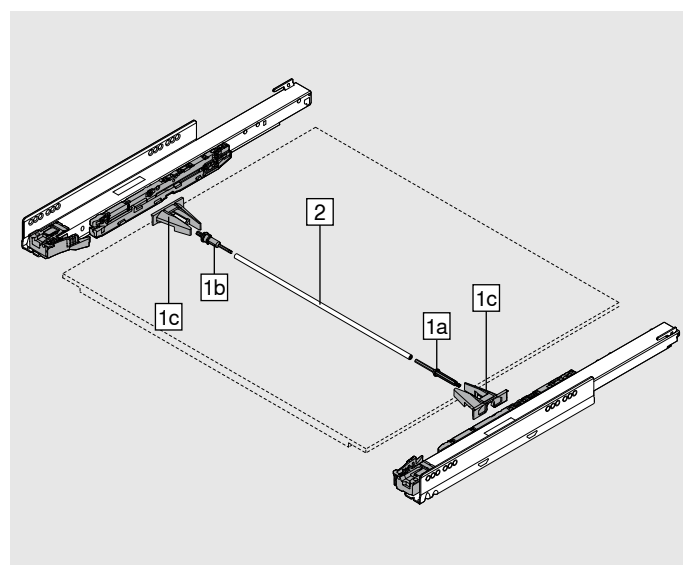
TIP-ON



- Tích hợp tính năng TIP-ON ngăn kéo không tay nắm
- phù hợp với LEGRABOX pure và LEGRABOX free
- Có thể sử dụng thanh đồng bộ để tăng phạm vi kích hoạt cho chiều rộng tủ KB từ 400 mm trở lên (khuyến nghị cho chiều rộng tủ KB từ 600 mm trở lên)
- Tính năng trượt êm đồng bộ
- Điều chỉnh độ sâu dễ dàng, không cần dụng cụ mà không cần tháo ngăn kéo ra
- Khoảng hở mặt trước 3,5 mm

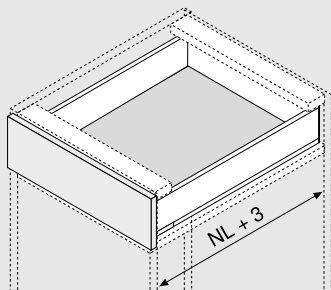
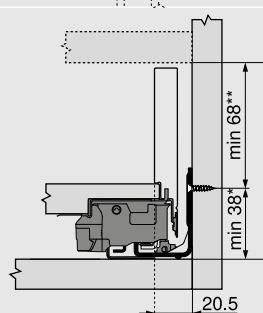
Thông tin đặt hàng

1		Bộ bánh răng thanh đồng bộ TIP-ON	
		Phiên bản	Hình tròn
		Màu sắc	Màu xám tro RAL 7037
		T57.7400.01	
Bao gồm:			
1a	1 x	Khóa ray	
1b	1 x	Khóa ray trượt	
1c	2 x	Đi kèm	
2		Đầu nối thanh đồng bộ TIP-ON	
		Phiên bản	Hình tròn
		Chất liệu	Nhôm
		ZST.1160W	
Thích hợp cho chiều rộng tủ lên đến KB 1400 mm			
Cắt		Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW - 229 mm	



Các yêu cầu về không gian trong thùng tủ

Ngăn kéo | Ngăn kéo cao

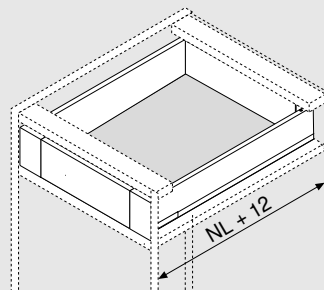
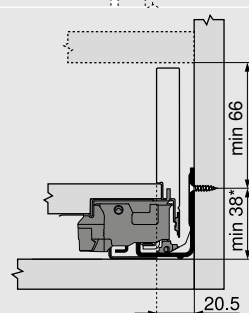


* +1 mm nếu ray trượt được lắp trước khi lắp đặt thùng tủ

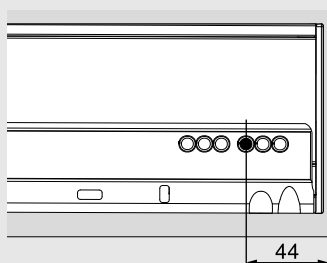
** Bao gồm điều chỉnh độ nghiêng 2 mm

NL Chiều dài ray

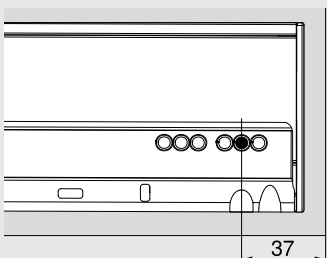
Ngăn kéo âm



Vị trí bắt vít – ngăn kéo âm | ngăn kéo âm

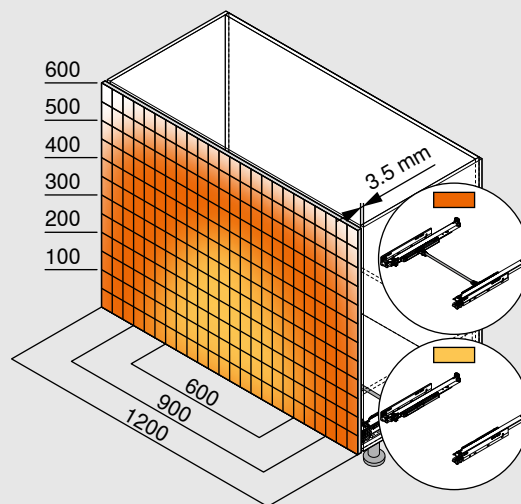


Tùy chọn 1



Tùy chọn 2

Phạm vi hoạt động



Khoảng hở mặt trước ngăn kéo được khuyến nghị (mm) 3.5

Tính năng đồng bộ hóa đảm bảo mở an toàn ngay cả đối với các mặt trước ngăn kéo rộng

Chúng tôi khuyến nghị bạn nên dùng bộ cân bằng



Lắp đặt và điều
chỉnh TIP-ON

www.blum.com/tip3



AMBIA-LINE

Sắp xếp khoa học

blum

Thiết kế bằng thép



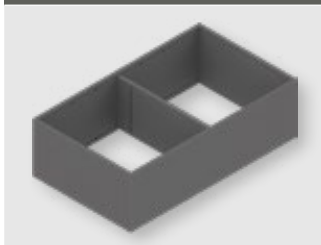
SW-M



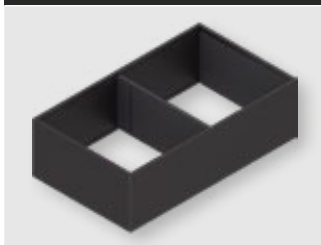
SW-M / OG-M



OG-M



CS-M



Thiết kế bằng gỗ



E01S/SW-M



E02G/OG-M



N01T/CS-M



Màu

SW-M	Trắng mờ
OG-M	Xám đậm mờ
CS-M	Màu đen carbon mờ
E01S	Gỗ sồi Bardolino
E02G	Gỗ sồi Nebraska
N01T	Gỗ óc chó Tennessee



Tìm hiểu thêm thông
tin về AMBIA-LINE
www.blum.com/amb2

Khay chia đĩa muỗng

Thiết kế bằng thép



- Thiết thực cho các ứng dụng nhà bếp và trong các khu vực khác trong nhà
- Thiết kế mỏng, nhả nhận
- Phù hợp với ngăn kéo LEGRABOX và ngăn kéo âm, chiều cao M và K
- Có thể đặt ở bất kỳ nơi nào bạn muốn và giữ an toàn
- Khay chia sắp xếp đĩa muỗng với bề mặt mềm
- Chiều cao khung chia 50 mm
- Chất liệu: Thép, phủ sơn tĩnh điện

Thông tin đặt hàng

Khay chia đĩa muỗng					
	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Chiều rộng (mm)	SW-M / OG-M	OG-M	CS-M
	450	300	ZC7S450BS3		
	500	300	ZC7S500BS3		
	550	300	ZC7S550BS3		
	600	300	ZC7S600BS3		
	650	300	ZC7S650BS3		

Khay chia đĩa muỗng

Thiết kế bằng gỗ



- Thiết thực cho các ứng dụng nhà bếp và trong các khu vực khác trong nhà
- Thiết kế mỏng, nhả nhận
- Phù hợp với ngăn kéo LEGRABOX và ngăn kéo âm, chiều cao M và K
- Có thể đặt ở bất kỳ nơi nào bạn muốn và giữ an toàn
- Chiều cao khung chia 50 mm
- Chất liệu: Gỗ trang trí/thép

Thông tin đặt hàng

Khay chia đĩa muỗng					
	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	E01S/SW-M	E02G/OG-M	N01T/CS-M
	450	300	ZC7S450BH3		
	500	300	ZC7S500BH3		
	550	300	ZC7S550BH3		
	600	300	ZC7S600BH3		
	650	300	ZC7S650BH3		

Khung chia ngăn kéo

Thiết kế bằng thép



- Thiết thực cho các ứng dụng nhà bếp và trong các khu vực khác trong nhà
- Thiết kế mỏng, nhả nhận
- Phù hợp với ngăn kéo LEGRABOX và ngăn kéo âm, chiều cao M và K
- Có thể đặt ở bất kỳ nơi nào bạn muốn và giữ an toàn
- Dụng cụ cắt màng bọc thực phẩm/giấy bạc và khay đựng dao tùy chọn
- Chiều cao khung chia 50 mm
- Chất liệu: Thép, phủ sơn tĩnh điện

Thông tin đặt hàng

Khung chia ngăn kéo dùng cho các loại chiều dài ray từ 270 mm trở lên					
	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	270–400	242	ZC7S300RSU		
Bao gồm nam châm để gắn vào thành ngăn kéo hoặc mặt sau bằng thép					

Tấm lắp khung chia giúp gắn vào ván hậu gỗ công nghiệp (tùy chọn)					
	Chiều cao	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	M	242	ZC7A0U0M		
	K	242	ZC7A0U0K		
Khuyến nghị dùng chiều dài ray từ 350 mm					

Khung chia ngăn kéo					
	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	450	100	ZC7S450RS1		
	500	100	ZC7S500RS1		
	550	100	ZC7S550RS1		
	600	100	ZC7S600RS1		
	650	100	ZC7S650RS1		
	450	200	ZC7S450RS2		
	500	200	ZC7S500RS2		
	550	200	ZC7S550RS2		
	600	200	ZC7S600RS2		
	650	200	ZC7S650RS2		

Thanh chia ngang					
	Chiều cao (mm)	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	50	100	ZC7Q010SS		
	50	200	ZC7Q020SS		
	50	242	ZC7Q0U0SS		

Khung chia ngăn kéo

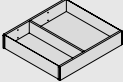
Thiết kế bằng gỗ



- Thiết thực cho các ứng dụng nhà bếp và trong các khu vực khác trong nhà
- Thiết kế mỏng, nhả nhận
- Phù hợp với ngăn kéo LEGRABOX và ngăn kéo âm, chiều cao M và K
- Có thể đặt ở bất kỳ nơi nào bạn muốn và giữ an toàn
- Dụng cụ cắt màng bọc thực phẩm/giấy bạc và khay đựng dao tùy chọn
- Chiều cao khung chia 50 mm
- Chất liệu: Gỗ trang trí/thép

Thông tin đặt hàng

Khung chia ngăn kéo dùng cho các loại chiều dài ray từ 270 mm trở lên

	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	E01S/SW-M	E02G/OG-M	N01T/CS-M
	270–400	242	ZC7S300RHU		

Khung chia ngăn kéo

	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	E01S/SW-M	E02G/OG-M	N01T/CS-M
	450	100	ZC7S450RH1		
	500	100	ZC7S500RH1		
	550	100	ZC7S550RH1		
	600	100	ZC7S600RH1		
	650	100	ZC7S650RH1		
	450	200	ZC7S450RH2		
	500	200	ZC7S500RH2		
	550	200	ZC7S550RH2		
	600	200	ZC7S600RH2		
	650	200	ZC7S650RH2		

Thanh chia ngang với kẹp lò xo

	Chiều cao (mm)	Chiều rộng (mm)	E01S	E02G	N01T
	50	100	ZC7Q010SH		
	50	200	ZC7Q020SH		
	50	242	ZC7Q000SH		

Khung chia ngăn kéo cao

Thiết kế bằng thép



- Thiết thực cho các ứng dụng nhà bếp và trong các khu vực khác trong nhà
- Thiết kế mỏng, nhả nhận
- Phù hợp với ngăn kéo cao và ngăn kéo âm LEGRABOX có chiều cao C và F
- Có thể đặt ở bất kỳ nơi nào bạn muốn và giữ an toàn
- Có tùy chọn khay đựng gia vị
- Chiều cao khung chia 110 mm
- Chất liệu: Thép, phủ sơn tĩnh điện

Thông tin đặt hàng

Khung chia ngăn kéo cao					
	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	270–650	242	ZC7F300RSU		
	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)			
	400–650	218	ZC7F400RSP		

Tấm lắp khung chia giúp gắn vào ván hậu gỗ công nghiệp (tùy chọn)					
	Chiều cao	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	C	242	ZC7A0U0C		
	F	242	ZC7A0U0F		
	Chiều cao	Chiều rộng (mm)			
	C	218	ZC7A0P0C		
	F	218	ZC7A0P0F		

Khuyến nghị dùng chiều dài ray từ 350 mm

Thanh chia ngang					
	Chiều cao (mm)	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	110	242	ZC7Q0U0FS		
	Chiều cao (mm)	Chiều rộng (mm)			
	110	218	ZC7Q0P0FS		

Khung chia ngăn kéo cao

Thiết kế bằng gỗ



- Thiết thực cho các ứng dụng nhà bếp và trong các khu vực khác trong nhà
- Thiết kế mỏng, nhả nhận
- Phù hợp với ngăn kéo cao và ngăn kéo âm LEGRABOX có chiều cao C và F
- Có thể đặt ở bất kỳ nơi nào bạn muốn và giữ an toàn
- Có tùy chọn khay đựng gia vị
- Chiều cao khung chia 110 mm
- Chất liệu: Gỗ trang trí/thép

Thông tin đặt hàng

Khung chia ngăn kéo cao					
	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	E01S/SW-M	E02G/OG-M	N01T/CS-M
	270–650	242	ZC7F300RHU		
	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	ZC7F400RHP		
	400–650	218			

Thanh chia ngang					
	Chiều cao (mm)	Chiều rộng (mm)	E01S	E02G	N01T
	110	242	ZC7Q0U0FH		
	Chiều cao (mm)	Chiều rộng (mm)	ZC7Q0P0FH		
	110	218			

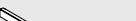
Mặt trước ngăn kéo âm AMBIA-LINE

Thiết kế bằng thép



- Thiết thực cho các ứng dụng bếp
- Có thanh chia ngang dùng để cắt theo kích thước
- Phù hợp với ngăn kéo cao và ngăn kéo âm LEGRABOX có chiều cao C và F
- Có thể đặt ở bất kỳ nơi nào bạn muốn và giữ an toàn

Thông tin đặt hàng

Thanh chia ngang dùng để cắt theo kích thước					
	Chiều dài (mm)	Chất liệu	SW-M	OG-M	CS-M
	1080	Nhôm	ZR7.1080U		
Cắt:		Chiều rộng lọt lòng thùng tủ LW – 90 mm			

Khớp nối mặt trước ngăn kéo âm				
	hệ thống ray hộp	SW-M	OG-M	CS-M
	LEGRABOX pure	ZC7U10E0		
	LEGRABOX free	ZC7U11E0		
Đặt 2 bộ cho mỗi thanh chia ngang				

Khẩu chia ô					
	Chiều dài (mm)	SW-M	OG-M	CS-M	
	84	ZC7U10F0			

Khay đựng chai lọ

Thiết kế bằng thép



- Thiết thực cho các ứng dụng bếp
- Thiết kế mỏng, nhả nhận
- Thích hợp cho ngăn kéo cao LEGRABOX, chiều cao C và F
- Có thể đặt ở bất kỳ nơi nào bạn muốn và giữ an toàn
- Chiều cao lắp đặt 140 mm (khung chia ngăn kéo có bộ đựng chai lọ)
- Chất liệu: Thép, phủ sơn tĩnh điện

Thông tin đặt hàng

Khay đựng chai lọ					
	Chiều dài danh nghĩa (mm)	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	Từ 450	100	ZC7B0100S		
	Từ 450	200	ZC7B0200S		
	Không thích hợp cho ngăn kéo âm.				

Khung chia ngăn kéo hẹp					
	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	450	100	ZC7S450RS1		
	500	100	ZC7S500RS1		
	550	100	ZC7S550RS1		
	600	100	ZC7S600RS1		
	650	100	ZC7S650RS1		

Khung chia ngăn kéo rộng					
	Chiều dài ray (mm)	Chiều rộng (mm)	SW-M	OG-M	CS-M
	450	200	ZC7S450RS2		
	500	200	ZC7S500RS2		
	550	200	ZC7S550RS2		
	600	200	ZC7S600RS2		
	650	200	ZC7S650RS2		

Dụng cụ nhà bếp AMBIA-LINE



Phụ kiện bếp AMBIA-LINE được thiết kế đẹp mắt, là sự kết hợp hoàn hảo giữa kiểu dáng và chức năng. Khay để dao, khay đựng đĩa, khay gia vị và dụng cụ cắt màn giúp gian bếp thêm sạch đẹp. Mọi thao tác trở nên trơn tru hơn vì bạn có thể quan sát toàn bộ vật dụng có trong ngăn kéo và cất giữ mọi thứ trong tầm tay.



Phụ kiện bếp

Lắp đặt, điều chỉnh và tháo rời

www.blum.com/amb3

Dụng cụ cắt màng bọc thực phẩm/giấy bạc



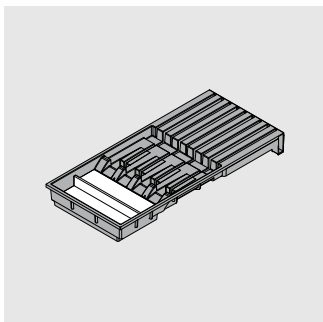
- Dụng cụ cắt màng bọc thực phẩm/giấy bạc để cắt màng bọc thực phẩm và giấy bạc
- Thanh cố định để lấy màng bọc thực phẩm mà không bị nhân nhúm
- Thiết bị chống trượt với khung cố định để linh hoạt
- Có thể tháo rời
- Phù hợp với ngăn kéo LEGRABOX và ngăn kéo âm, chiều cao M và K
- Kết hợp với khung ngăn kéo AMBIA-LINE có chiều rộng 200 mm
- Màu sắc: xám đậm mờ
- Chất liệu: Nhựa/thép không gỉ

Thông tin đặt hàng

Phiên bản

Có màng	ZC7C0000
Không có màng nhôm	ZC7C0001
Chiều dài (mm)	409
Chiều rộng (mm)	187

Khay đựng dao



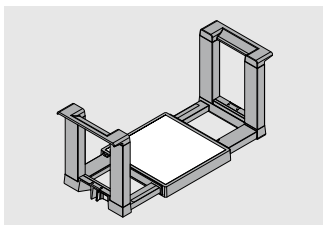
- Cất giữ an toàn bốn con dao lớn và năm con dao nhỏ
- Có tay nắm cho dao dài
- Thiết bị chống trượt với khung cố định để
- Phù hợp với ngăn kéo LEGRABOX và ngăn kéo âm, chiều cao M và K
- Kết hợp với khung ngăn kéo AMBIA-LINE có chiều rộng 200 mm
- Màu sắc: xám đậm mờ
- Chất liệu: Nhựa/thép không gỉ

Thông tin đặt hàng

Tên

Khay đựng dao	ZC7M0200
Chiều dài (mm)	409
Chiều rộng (mm)	187

Khay đựng đĩa Blum



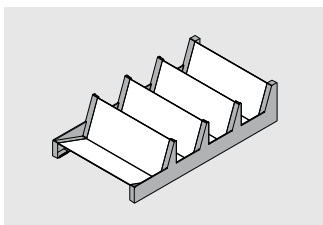
- Cất giữ an toàn lên đến 12 chiếc đĩa
- Phù hợp với nhiều kích thước tô/ đĩa khác nhau
- Có thể tháo rời
- Phù hợp với ngăn kéo cao và ngăn kéo âm LEGRABOX có chiều cao C và F
- Màu sắc: xám đậm mờ
- Chất liệu: Nhựa/thép không gỉ

Thông tin đặt hàng

Tên

Khay đựng đĩa Blum	ZC7T0350
Đường kính của đĩa (mm)	186–322
Chiều cao xếp chồng đĩa (mm)	146
Tổng chiều cao (mm)	170

Khay đựng gia vị



- Ngăn sắp xếp gói gia vị với kích thước đa dạng
- Phù hợp với ngăn kéo cao và ngăn kéo âm LEGRABOX có chiều cao C và F
- Kết hợp với khung ngăn kéo AMBIA-LINE có chiều rộng 218 mm
- Màu sắc: xám đậm mờ
- Chất liệu: Nhựa/thép không gỉ

Thông tin đặt hàng

Tên

Khay đựng gia vị	ZC7G0P0I
Chiều dài (mm)	356
Chiều rộng (mm)	205

Công ty TNHH Blum Việt Nam
Tầng trệt, Tòa nhà Saigon Mansion
Số 3 đường Võ Văn Tần
Phường Võ Thị Sáu
Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam
SĐT: 028 3822 3304
Email: support.bvn@blum.com

Tầng 1, Tòa nhà CT2
Tràng An Complex
Số 1 đường Phùng Chí Kiên
Phường Nghĩa Đô
Quận Cầu Giấy
Thành phố Hà Nội
Việt Nam
SĐT: 024 3359 5999
Email: support.bvn@blum.com

Julius Blum GmbH
6973 Höchst, Áo
ĐT: +43 5578 705-0
Fax: +43 5578 705-44
E-mail: info@blum.com
www.blum.com

Các cơ sở tại Áo, Ba Lan và Trung Quốc của Blum đã được chứng nhận như sau.
Cơ sở tại Hoa Kỳ của chúng tôi đã được chứng nhận ISO 9001.
Cơ sở tại Brazil của Blum đã được chứng nhận ISO 9001, ISO 14001 và ISO 45001.



ISO 9001
Certified Quality
System



ISO 14001
Certified Environmental
System



ISO 50001
Certified Energy
System



Tất cả các nội dung thuộc bản quyền của Blum.
Có thể thay đổi các thông số kỹ thuật và các thay đổi về nhóm ngành hàng mà không cần báo trước.
IDNR: 000.000.0 · EP-390/5 VI-VN/12.25

Look for our
FSC™-certified
products